



BOSCH

Đăng ký thiết bị
mới của bạn trên



MyBosch ngay bây
giờ và nhận ưu đãi

miễn phí: bosch-home.com/
Chào mừng

Máy rửa chén

SMV46KX55E

[Nó] Hướng dẫn sử dụng



Chỉ số nó

Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích trực tuyến. Quét mã QR trên trang bìa.



Mục lục

1 An	8.2 Giở dưới	21	8.3 Ngăn kéo đựng dao
toàn	Kéo	21	8.4 Ngăn đựng
1.1 Cảnh báo chung	4 1.2 Sử dụng đồ dùng mục đích sử dụng	22	
sto	8.5 Giá gấp	22	8.6 Kẹp cố định
1.3 Giới hạn sử dụng	4 1.4		chỗ đồ vật nhỏ
Lắp đặt an toàn	5 1.5 Sử		đồ
dụng an toàn	7		8.7 Giá để dao
1.6 Thiết bị bị hư hỏng	8 1.7 Nguy hiểm cho trẻ em	23	23
2 Phòng ngừa thiệt hại vật chất	8.8 Chiều cao của giò đựng bát đĩa	9	9
	Trước khi sử dụng lần đầu	23	9.1 Lăn sử dụng
11	10 Hệ thống làm mềm nước	24	
2.1 Lắp đặt an toàn	10 10.1 Tổng quan về cài đặt	24	
	2.2 Sử dụng an toàn	11	24
3 Bảo vệ và tiết kiệm môi trường	10.2 Điều chỉnh hệ thống quảng cáo		
	chất tạo		
mio	ngọt	24	
3.1 Vứt bỏ bao	10.13 Muối đặc biệt	25	10.
bì	nghiện	25	
3.2 Tiết kiệm năng	110.5 Tái sinh cây trồng	26	
lượng	nghiện	26	
3.3 Cảm biến nước	11 Hệ thống trợ xả	26	11.1 Trợ
của thiết bị	11 4 Lắp đặt và kết nối	12	4.1 Phạm vi lắp đặt
4.3 Kết nối thoát nước	Điều chỉnh liều lượng	27	
nước uống	của sự xuất sắc	27	
điện	11.3 Vô hiệu hóa hệ thống	27	
của bạn	rực rỡ	27	
bị	12 Chất tẩy rửa	28	
Các bộ phận điều khiển	12.1 Chất tẩy rửa phù	28	
6 Chương trình	hợp	28	12.2 Chất
6.1 Thông báo cho các viện khảo thí	tẩy rửa không phù hợp	29	12.3 Lưu
7 Chức năng bổ sung	ý về chất tẩy rửa	29	12.4
8 Thiết bị	Thêm chất tẩy rửa	30	13 Đồ gồm
8.1 Giở đựng đồ ăn phía trên	sử	30	13.1 Hư hỏng đối với
	gle		3

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

13.3 Dọn dẹp bát đĩa	32	18.1 Tháo rời thiết bị	
14 Lệnh cơ bản	33	18.2 Bảo vệ thiết bị	
14.1 Bật thiết bị		từ sương giá	54
14.2 Thiết lập chương trình		18.3 Vận chuyển thiết bị	54
ma	33	18.4 Loại bỏ thiết bị	
14.3 Thiết lập chức năng		Tôi không còn được sử dụng nữa	55
bổ sung	33	19 Dịch vụ khách hàng	55
14.4 Thiết lập bắt đầu		19.1 Mã sản phẩm (E-Nr.) và co-	
ritardata	33	nói sản xuất (FD)	56
14.5 Bắt đầu chương trình	34	19.2 Bảo hành AQUA-STOP	56
14.6 Ngắt chương trình		20 Dữ liệu kỹ thuật	57
14.7 Ngắt chương trình			34
14.8 Tắt thiết bị			34
chio	34		
15 Cài đặt cơ bản	34		
15.1 Tổng quan về cài đặt			
đây là ở phần gốc	34		
15.2 Thay đổi cài đặt			
cơ sở	37		
16 Vệ sinh và chăm sóc	37		
16.1 Vệ sinh bề rửa			
gio	37		
16.2 Nội thất tự làm sạch 16.3	37		
Chất tẩy rửa	37		
16.4 Mẹo chăm sóc ứng dụng-			
parecchio	37		
16.5 Bảo trì thiết bị			
bị	38		
16.6 Hệ thống lọc	39		
16.7 Vệ sinh cánh tay			
rửa	40		
17 Khắc phục sự cố	40		
17.1 Xả sạch bơm xả			
rico acqua	53		
18 Vận chuyển, lưu trữ			
xử lý	54		

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị



1 Bảo mật

Vui lòng tuân thủ các cảnh báo an toàn sau đây.

1.1 Cảnh báo chung ; Đọc kỹ

hướng dẫn này.

Giữ lại hướng dẫn và thông tin sản phẩm để sử dụng sau này hoặc cho chủ sở hữu tương lai.

Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển. thể thao.

1.2 Sử dụng đúng mục đích Chỉ sử dụng thiết

bị: ; để rửa bát đĩa. ; trong không

gian kín trong môi trường

gia đình và các ứng dụng tương tự, ví dụ:

Ví dụ: trong khu vực bếp ăn của nhân viên tại các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác; tại các trang trại; giữa khách lưu trú tại khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư điển hình khác; và tại các cơ sở lưu trú dạng nhà nghỉ B&B. Ở độ cao lên đến 4.000 m so với mực nước biển.

1.3 Giới hạn sử dụng

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức đều có thể sử dụng thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc được hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và nếu họ hiểu được những rủi ro liên quan.

Trẻ em không được chơi với thiết bị này.

Trẻ em không có người giám sát không được phép thực hiện các công việc vệ sinh và bảo trì thuộc trách nhiệm của người dùng.

Tránh xa trẻ em dưới 8 tuổi khỏi thiết bị và dây nguồn.

1.4 Cài đặt an toàn

 CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Lắp đặt không đúng cách có thể gây thương tích.

- ▶ Để lắp đặt và kết nối thiết bị, hãy làm theo hướng dẫn trong hướng dẫn vận hành và hướng dẫn lắp ráp.

 CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Việc lắp đặt không đúng cách có thể gây nguy hiểm.

- ▶ Chỉ kết nối và sử dụng thiết bị theo đúng dữ liệu ghi trên bảng thông số kỹ thuật.
- ▶ Luôn sử dụng cáp kết nối đi kèm với thiết bị mới.
- ▶ Chỉ kết nối thiết bị với nguồn điện xoay chiều thông qua ổ cắm nối đất được lắp đặt đúng cách.
- ▶ Hệ thống dây dẫn bảo vệ của hệ thống điện gia dụng phải được lắp đặt theo đúng quy định.
- ▶ Không bao giờ cấp nguồn cho thiết bị từ công tắc bên ngoài, ví dụ như bộ hẹn giờ bên ngoài hoặc điều khiển từ xa.
- ▶ Nếu thiết bị được lắp âm tường, phích cắm điện của cáp kết nối nguồn phải dễ dàng tiếp cận hoặc nếu không thể dễ dàng tiếp cận phích cắm, phải lắp đặt thiết bị tách biệt trong hệ thống điện cố định theo quy định về lắp đặt.

- ▶ Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo dây nguồn không bị kẹt hoặc hư hỏng.

Tháo rời ống dẫn nước hoặc nhúng van Aquastop vào nước là rất nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ nhúng vỏ nhựa vào nước. Vỏ nhựa trên ống dẫn nước có van điện.
- ▶ Không bao giờ tháo ống dẫn nước vào. Ống dẫn nước vào có chứa dây kết nối điện.

nó Bảo mật

 CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Sử dụng dây nguồn có dây nối dài là nguy hiểm và bộ chuyển đổi không được hỗ trợ.

- ▶ Không sử dụng dây điện nối dài hoặc nhiều ổ cắm.
- ▶ Chỉ sử dụng bộ chuyển đổi và dây nguồn đi kèm với sản phẩm được nhà sản xuất chấp thuận.
- ▶ Nếu dây nguồn quá ngắn và không có sẵn dây nguồn dài hơn, hãy liên hệ với thợ điện để biết sửa đổi cài đặt tại nhà.

Sự tiếp xúc giữa thiết bị và ống dẫn lắp đặt có thể gây ra các khiếm khuyết ở ống dẫn lắp đặt, ví dụ như ống dẫn khí và đường ống.

Điện. Khí gas rò rỉ từ đường ống dẫn khí bị ăn mòn có thể gây cháy. Đường dây điện bị hỏng có thể gây đoản mạch.

- ▶ Đảm bảo khoảng cách tối thiểu là 5 cm giữa thiết bị và ống dẫn lắp đặt.

 CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Bản lề di chuyển khi mở và đóng cửa thiết bị và có thể gây thương tích.

- ▶ Nếu các thiết bị dưới quầy hoặc thiết bị âm tường không được đặt trong hốc và do đó có thể tiếp cận được tường bên, khu vực khóa kéo cần được che phủ ở hai bên. Các tấm phủ Chúng có sẵn từ các nhà bán lẻ chuyên biệt hoặc từ chúng tôi dịch vụ khách hàng.

 CẢNH BÁO – Nguy cơ đổ!

Lắp đặt không đúng cách có thể khiến thiết bị bị lật.

- ▶ Lắp đặt các thiết bị dưới quầy hoặc các thiết bị âm tường chỉ nằm dưới mặt bàn làm việc liền mạch, được kết nối cố định với đồ nội thất gần đó.

1.5 Sử dụng an toàn

CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe!

Không tuân theo hướng dẫn an toàn và sử dụng trên bao bì chất tẩy rửa và chất trợ xả có thể gây hại nghiêm trọng cho sức khỏe của bạn.

- Thực hiện theo hướng dẫn về an toàn và cách sử dụng trên bao bì chất tẩy rửa và chất trợ xả.

CẢNH BÁO – Nguy cơ nổ!

Dung môi nếu lọt vào bình rửa của thiết bị có thể gây nổ.

- Không bao giờ đổ dung môi vào bình rửa của thiết bị.

Chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc axit ăn mòn cao kết hợp với các bộ phận nhôm bên trong lồng giặt của thiết bị có thể gây nổ.

- Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn cao hoặc tính kiềm có tính axit cao, đặc biệt là những chất được sử dụng trong các ứng dụng thương mại hoặc công nghiệp, kết hợp với các bộ phận bằng nhôm (ví dụ: bộ lọc mỡ trong máy hút mùi hoặc chảo nhôm), ví dụ như để bảo trì máy móc.

CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Khi mở, cửa thiết bị có thể gây thương tích.

- Để tránh tai nạn, ví dụ như tránh vấp ngã, hãy chỉ mở cửa thiết bị khi cho bát đĩa vào và lấy bát đĩa ra.
 - Không ngồi hoặc trèo lên cửa thiết bị đang mở.
- Dao và dụng cụ có cạnh sắc có thể gây thương tích.
- Đặt dao và dụng cụ có đầu sắc xuống dưới vào giỏ đựng dao, giá để dao hoặc ngăn kéo đựng dao.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Nếu bạn mở cửa thiết bị trong khi chương trình đang diễn ra, nước nóng có thể phun ra khỏi thiết bị.

- Mở cửa máy cẩn thận trong khi chương trình đang diễn ra.

nó Bảo mật

CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Sự xâm nhập của hơi ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Chỉ sử dụng thiết bị trong nhà.
- ▶ Không bao giờ để thiết bị tiếp xúc với nhiệt độ và độ ẩm quá cao.
- ▶ Không rửa thiết bị bằng máy phun rửa hơi nước hoặc máy rửa áp lực.

Lớp cách điện bị hỏng trên cáp kết nối nguồn điện chính có thể gây nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ đặt cáp kết nối nguồn điện tiếp xúc với
với nguồn nhiệt hoặc các bộ phận nóng của thiết bị.
- ▶ Không bao giờ đặt cáp kết nối nguồn điện tiếp xúc với
có cạnh sắc.
- ▶ Không bao giờ bẻ cong, đè bẹp hoặc sửa đổi cáp kết nối nguồn điện.

1.6 Thiết bị bị hỏng

CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Thiết bị hoặc dây điện bị hỏng rất nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ vận hành thiết bị bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị có bề mặt bị hư hỏng.
- ▶ Không bao giờ kéo cáp kết nối nguồn điện.
ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Luôn ngắt kết nối
phích cắm dây nguồn.
- ▶ Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện ngay lập
tức.
và tắt cầu chì trong hộp cầu chì và khóa vòi nước.

- ▶ Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng. → Trang 55

Việc sửa chữa không đúng cách có thể gây ra nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên được đào tạo và chuyên môn hóa đầy đủ mới có thể
thực hiện sửa chữa thiết bị.
- ▶ Để sửa chữa thiết bị, có thể sử dụng những cách sau:
chỉ có phụ tùng thay thế chính hãng.
- ▶ Nếu cáp kết nối nguồn điện hoặc cáp thiết bị
nếu bị hỏng thì phải thay thế bằng cáp chuyên dụng

kết nối đặc biệt, có sẵn từ nhà sản xuất hoặc dịch vụ khách hàng.

1.7 Nguy hiểm cho trẻ em

CẢNH BÁO – Nguy cơ nghẹt thở!

Trẻ em có thể trộm vật liệu đóng gói lên đầu hoặc quần mình trong đó và bị ngạt thở.

► Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.

► Không cho trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ, dẫn đến ngạt thở.

► Tránh xa trẻ em khỏi những bộ phận nhỏ.

► Không để trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

Trẻ em có thể bị kẹt trong thiết bị và ngạt thở.

nút B&.

► Nếu có, hãy sử dụng khóa trẻ em.

► Không bao giờ để trẻ em chơi hoặc sử dụng thiết bị.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể bị kẹt trong thiết bị, gây nguy hiểm đến tính mạng.

► Đối với các thiết bị không còn sử dụng nữa, hãy rút dây nguồn, sau đó cắt dây nguồn và phá hủy hệ thống khóa của thiết bị để cửa không thể đóng lại được nữa.

CẢNH BÁO – Nguy cơ đè bẹp!

Trong trường hợp thiết bị được lắp đặt trên cao, trẻ em có thể bị kẹt giữa cửa thiết bị và cửa đồ nội thất bên dưới.

► Khi mở và đóng cửa thiết bị, hãy chú ý đến trẻ em.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng hóa chất!

Nước xả và chất tẩy rửa có thể gây kích ứng miệng, cổ họng và mắt.

► Tránh xa trẻ em khỏi các chất tẩy rửa và chất tẩy rửa.

- ▶ Tránh xa trẻ em khỏi thiết bị đang mở. Nước trong lồng giặt không thể uống được. Có thể còn sót lại chất tẩy rửa và chất trợ xả.

CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Do ngón tay còn nhỏ nên trẻ em có thể bị kẹt vào các khe của ngăn kéo máy tính bảng và tự làm mình bị thương.

- ▶ Giữ trẻ em tránh xa thiết bị đang mở.

thiệt hại vật chất Phòng ngừa thiệt hại

nguyên vật liệu

2.1 Cài đặt an toàn

CHÚ Ý

Việc lắp đặt thiết bị không đúng cách có thể gây hư hỏng.

- ▶ Nếu bạn lắp máy rửa chén bên dưới hoặc bên trên một thiết bị khác, hãy làm theo hướng dẫn dẫn để lắp ghép với máy rửa chén trong hướng dẫn để lắp ráp các thiết bị tương ứng.
- ▶ Trong trường hợp không có thông tin hoặc nếu hướng dẫn lắp ráp không có bất kỳ chỉ dẫn nào Nhân tiện, bạn cần liên hệ với nhà sản xuất các thiết bị này để đảm bảo rằng máy rửa chén có thể được lắp đặt ở trên hoặc dưới các thiết bị khác.
- ▶ Nếu không có thông tin từ nhà sản xuất, máy rửa chén không được lắp phía trên hoặc phía dưới các thiết bị này.
- ▶ Để đảm bảo mọi thiết bị hoạt động an toàn, hãy luôn tuân theo hướng dẫn sử dụng. lắp ráp máy rửa chén.
- ▶ Không lắp máy rửa chén bên dưới một bếp nấu.
- ▶ Không lắp máy rửa chén trong gần nguồn nhiệt, ví dụ như bộ tản nhiệt, bộ tích nhiệt,

bếp lò hoặc các thiết bị khác tạo ra nhiệt.

Tiếp xúc giữa thiết bị và đường ống

nước có thể gây ra sự ăn mòn

của đường ống nước, có thể

sau đó ghi nhận tổn thất.

- ▶ Hãy chắc chắn có một khoảng cách tối thiểu 5 cm giữa thiết bị và đường ống nước. Các đường ống được cung cấp cho sự kết nối của nước uống và khí thải không bị ảnh hưởng.

Ống nước được sửa đổi hoặc cải tiến

bị hư hỏng có thể gây ra thiệt hại

vật liệu và bản thân thiết bị.

- ▶ Không uốn cong, nghiền nát, sửa đổi hoặc cắt ống của nước.
- ▶ Chỉ sử dụng các ống của nước được cung cấp hoặc phụ tùng thay thế chính hãng.
- ▶ Không bao giờ tái sử dụng ống nước ống đã qua sử dụng.

Áp suất nước thấp hoặc

Sử dụng quá mức có thể làm ảnh hưởng đến chức năng hoạt động bình thường của thiết bị.

- ▶ Kiểm tra áp suất nước trong hệ thống nhiên liệu áp suất nước tương ứng với mức tối thiểu 50 kPa (0,5 bar) e max 1000 kPa (10 thanh).
- ▶ Nếu áp suất nước vượt quá giá trị tối đa được chỉ định, phải một van giảm áp phải được lắp đặt giữa con-

cung cấp nước uống và bộ của ống mềm của thiết bị.

2.2 Sử dụng an toàn

CHÚ Ý

Hơi nước thoát ra có thể làm hỏng tủ chứa thiết bị.

- Khi kết thúc chương trình, hãy để thiết bị nguội bớt trước khi mở cửa thiết bị.

Bình đựng muối máy rửa chén chuyên dụng làm hỏng bồn giặt do ăn mòn.

- Để muối đặc biệt rò rỉ ra ngoài được rửa sạch khỏi bồn giặt, đổ vào muối đặc biệt trong bể chứa thích hợp ngay trước khi bắt đầu chương trình.

Chất tẩy rửa có thể làm hỏng hệ thống làm mềm nước.

- Đổ đầy bình chứa hệ thống chỉ làm mềm nước với muối đặc biệt.

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng thiết bị.

- Không sử dụng máy phun hơi nước.
- Để tránh làm xước bề mặt của thiết bị, không sử dụng miếng bọt biển có bề mặt thô ráp và chất tẩy rửa có tính mài mòn.
- Đối với máy rửa chén có mặt trước bằng thép không gỉ, tránh ăn mòn không sử dụng vải xốp hoặc giặt kỹ nhiều lần trước khi sử dụng lần đầu tiên.

tiết kiệm

3.1 Xử lý bao bì

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và có thể tái sử dụng.

- Vứt bỏ từng bộ phận riêng biệt theo từng loại vật liệu.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Bằng cách tuân thủ những cảnh báo này, thiết bị sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn, điện và nước.

Sử dụng chương trình Eco 50°.

- ✓ Chương trình Eco 50° tiết kiệm năng lượng và giảm tác động về môi trường.

→ "Chương trình", Trang 17

3.3 Cảm biến nước Cầm¹

biến nước là một thiết bị đo quang học (tế bào quang điện)

với độ đục được đo

của nước giặt. Với Aqua

Cảm biến giúp bạn tiết kiệm nước.

Việc sử dụng cảm biến Aqua phụ thuộc vào

chương trình. Nếu bị bẩn nhẹ, nước

giặt sẽ được sử dụng trong chu trình

giặt tiếp theo, giúp giảm

lượng nước tiêu thụ 3-6 lít. Nếu

Nước giặt bẩn hơn, xả bỏ và thay thế bằng nước

sạch. Trong các chương trình tự động

cũng như nhiệt độ và thời gian

hoạt động được điều chỉnh

theo mức độ bẩn.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

kết nối4 Cài đặt và kết nối

Để vận hành đúng cách, thiết bị phải được kết nối đúng với nguồn điện và nguồn nước. Tuân thủ các tiêu chí và hướng dẫn bắt buộc.

cuộc họp.

4.1 Thiết bị

Sau khi mở hộp kiểm tra rằng tất cả các thành phần đều có mặt và không gây ra thiệt hại do chuyên chở. Trong trường hợp khiếu nại, vui lòng liên hệ với đại lý nơi bạn mua thiết bị hoặc

dịch vụ khách hàng.

Lưu ý: Hoạt động hoàn hảo thiết bị đã được kiểm tra cẩn thận trong nhà máy. Họ có thể vẫn còn vết nước đọng trên thiết bị. Vết nước chúng biến mất sau lần giặt đầu tiên.

Thiết bị bao gồm:

- Máy rửa chén
- Hướng dẫn sử dụng
- Hướng dẫn lắp ráp
- Bảo hành¹
- vật liệu lắp đặt
- Bảo vệ hơi nước Tấm chắn¹
- cao su Dây nguồn¹
-
- Hướng dẫn ngắn gọn¹

4.2 Lắp đặt và kết nối thiết bị

Thiết bị dưới quầy hoặc thiết bị tích hợp có thể được được gắn trong nhà bếp mô-đun giữa tường gỗ và tường vật liệu

nhựa. Nếu bạn lắp đặt thiết bị ở giai đoạn sau như một thiết bị độc lập, nó là cần thiết khóa nó lại để nó không bị lật đổ, ví dụ bằng cách bắt vít vào tường hoặc lắp đặt dưới mặt bàn làm việc liền mạch, kết nối cố định với đồ nội thất liền kề.

1. Tuân thủ các hướng dẫn an toàn.
→ Trang 4
2. Tuân thủ các hướng dẫn trên cột trò chơi điện tử. → Trang 13
3. Kiểm tra thiết bị
→ Trang 12 và các điều kiện của thiết bị.
4. Các biện pháp cần thiết cho tháng-
được chỉ ra trong hướng dẫn để lắp ráp.
5. Đặt thiết bị trên bề mặt phẳng với sự trợ giúp của chân có thể điều chỉnh. Chú ý đến sự ổn định của thiết bị.
6. Lắp đặt phụ kiện thoát nước ac-
qua. → Trang 12
7. Lắp đặt kết nối nước uống
thậm chí. → Trang 13
8. Kết nối thiết bị với nguồn điện.

4.3 Kết nối thoát nước

Kết nối thiết bị với kết nối thoát nước sao cho nước bẩn từ chu trình giặt có thể chảy ra ngoài.

Lắp đặt kết nối thoát nước

1. Các bước cần thực hiện được chỉ ra trong hướng dẫn lắp ráp được cung cấp.
2. Sử dụng các bộ phận kèm theo, nối ống xả với ống xả xi phông.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

3. Chú ý rằng đường ống

ống xả không bị cong, bẹp hoặc xoắn.

4. Đảm bảo không có

một nút chặn trong cống ngăn nước chảy ra ngoài.

4.4 Kết nối nước uống

Kết nối thiết bị với ổ cắm của nước uống.

Lắp đặt kết nối nước uống

Lưu ý: Nếu bạn thay thế thiết bị bạn cần sử dụng một đường ống mới tải nước.

1. Các bước cần thực hiện được chỉ ra trong hướng dẫn lắp ráp được cung cấp.

2. Kết nối thiết bị với đường ống nước uống bằng cách sử dụng các thành phần kèm theo.
Quan sát Dữ liệu Kỹ thuật
→ Trang 57 .

3. Hãy cẩn thận rằng cuộc tấn công của nước uống không bị uốn cong, nghiền nát hoặc quấn quanh chính nó như nhau.

4.5 Kết nối điện

Kết nối điện của thiết bị

Ghi chú

- Tuân thủ các cảnh báo an toàn vì → Trang 5 .
- Chỉ kết nối thiết bị với điện áp xoay chiều trong phạm vi 220 - 240 V và 50 Hz hoặc 60 Hz.
- Xin lưu ý rằng hệ thống bảo vệ chống rò rỉ nước Nó chỉ hoạt động bằng điện.

1. Trên thiết bị, kết nối phích cắm của cáp kết nối với

mạng lưới.

2. Cắm phích cắm điện

của thiết bị vào ổ cắm trong gần thiết bị.

Dữ liệu kết nối của thiết bị được ghi trên bảng định mức.
nhận dạng.

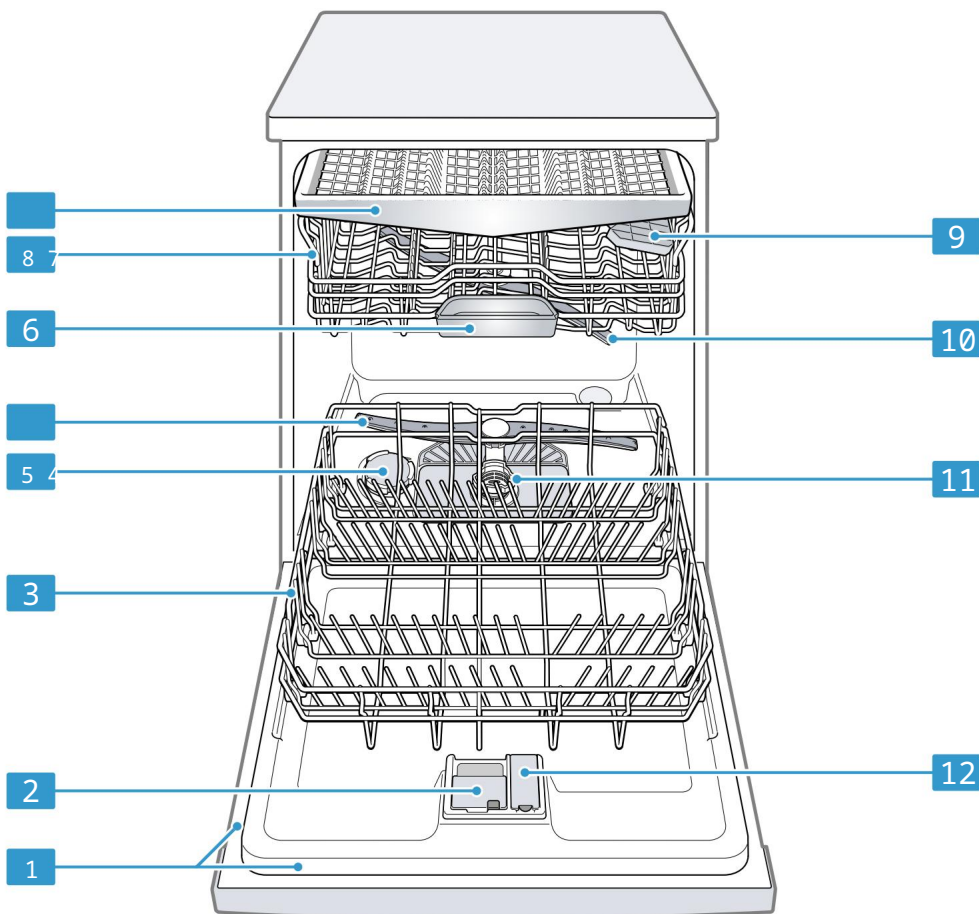
3. Kiểm tra xem phích cắm điện đã được cắm đúng vị trí chưa.

KHÔNG.

thiết bị của bạn

5.1 Thiết bị Dưới đây

là tổng quan về các thành phần của thiết bị.



1

Biển số nhận dạng

Biển số nhận dạng có mã sản phẩm (E-Nr.) và mã sản xuất (FD)

→ Trang 56

Dữ liệu được yêu cầu cho dịch vụ khách hàng

→ Trang 55

2

Hộp đựng chất tẩy rửa

Đổ chất tẩy rửa vào hộp đựng chất tẩy rửa.

→ "Chất tẩy rửa", Trang 28

3	Giá để bát đĩa phía dưới	Giá để bát đĩa phía dưới	→ Trang 21
4	Bể muối đặc biệt	Trong bể muối đặc biệt, thêm muối đặc biệt. → "Hệ thống làm mềm nước", Trang 24	
5	Cánh tay rửa dưới- nhỏ BA	Tay rửa phía dưới rửa sạch bát đĩa trong giá đựng bát đĩa phía dưới. Nếu bát đĩa không được rửa sạch tối ưu, vệ sinh cánh tay rửa. → "Vệ sinh cánh tay rửa", Trang 40	
6	Tab ngăn kéo	Trong chu trình giặt, các tab rơi ra tự động từ hộp đựng chất tẩy rửa đến ngăn đựng viên thuốc, nơi chúng có thể hòa tan tối ưu.	
7	Giỏ đựng đồ ăn phía trên	Giỏ đựng đồ ăn phía trên	→ Trang 20
8	Ngăn kéo đựng dao kéo ¹	Ngăn kéo đựng dao kéo	→ Trang 21
9	Kệ 1	Etagère	→ Trang 22
10	Cánh tay rửa phía trên	Tay rửa phía trên rửa sạch bát đĩa ở giá rửa bát phía trên. Nếu bát đĩa không được rửa sạch tối ưu, vệ sinh cánh tay rửa. → "Vệ sinh cánh tay rửa", Trang 40	
11	Hệ thống lọc	Hệ thống lọc Thêm chất	→ Trang 39
12	Bình chứa chất trợ xả	trợ xả vào bình chứa chất trợ xả xuất sắc. → "Hệ thống của sự xuất sắc", Trang 26	

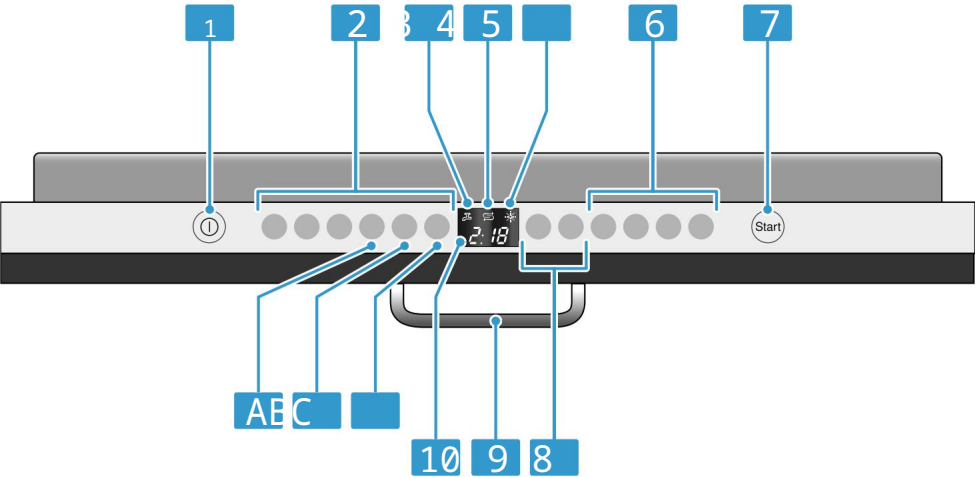
5.2 Các yếu tố kiểm soát

Bảng điều khiển cho phép bạn thiết lập tất cả các chức năng của thiết bị và thu thập thông tin về tình trạng hoạt động.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

nó Biết thiết bị

Với một số phím, bạn có thể thực hiện nhiều chức năng khác nhau.



1	Nút Bật/Tắt		Bật thiết bị → Trang 33 Tắt thiết bị → Trang 34
2	Phím chương trình		Chương trình → Trang 17
3	Đèn báo nguồn cấp nước		Chỉ báo cấp nước → Trang 41
4	Đèn báo muối thấp đặc biệt		Hệ thống làm mềm nước → Trang 24
5	Đèn cảnh báo mức nước trợ xả thấp		Hệ thống kim cương → Trang 26
6	Phím chương trình và chức năng thêm vào		Chương trình → Trang 17 Các chức năng bổ sung → Trang 19
7	Nút bắt đầu Start và nút Đặt lại Reset 3 sec.		Bắt đầu chương trình → Trang 34 Chương trình gián đoạn → Trang 34
8	Khởi hành bị trì hoãn		Thiết lập thời gian bắt đầu trễ → Trang 33

9	Xử lý ¹	Mở cửa thiết bị. Màn hình hiển thị thông tin về thời gian của hoạt động còn lại hoặc cài đặt cơ bản. Thông qua màn hình và các nút điều chỉnh bạn có thể thay đổi cài đặt cơ bản. → "Thay đổi cài đặt cơ bản", Trang 37
10	Trưng bày	

Chương trình6 Chương trình

Tại đây, bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các chương trình có thể điều chỉnh. Tùy thuộc vào cấu hình thiết bị, các chương trình khác nhau sẽ có sẵn, được hiển thị trên bảng điều khiển của thiết bị.

Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy theo chương trình được chọn. thời gian hoạt động phụ thuộc vào nhiệt độ nước, lượng bát đĩa, mức độ bẩn và chức năng bổ sung được chọn. Với hệ thống trợ xả bị vô hiệu hóa hoặc trong trường hợp thiếu trợ xả, thời gian hoạt động kéo dài do đó làm tăng mức tiêu thụ năng lượng. Giá trị tiêu thụ có thể được tìm thấy trong hướng dẫn nhanh. Giá trị tiêu thụ đề cập đến điều kiện bình thường và độ cứng của nước từ 13 - 16 °dH. các yếu tố ảnh hưởng, chẳng hạn như nhiệt độ nước hoặc áp suất trong đường ống có thể gây ra sự khác biệt.

Kế hoạch	Cách sử dụng	Thực hiện của kế hoạch	Các chức năng bổ sung
 Chuyên sâu 70°	Đĩa: ■ Rửa nồi, chảo, đĩa chịu nhiệt và đồ bạc. Mức độ bẩn: ■ Loại bỏ các cặn thức ăn bị cháy, khô, đóng cặn, chứa tinh bột hoặc protein. Nếu bạn sử dụng bột giặt bạn có thể trả thêm phí	Căng: ■ Giặt sơ ■ Rửa 70°C ■ Rửa trung gian ■ Rửa sạch 69 °C ■ Sấy khô	Mọi người → "Chức năng bổ sung", Trang 19

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

Kế hoạch	Cách sử dụng	Phát triển chương trình	Các chức năng bổ sung
	một ít chất tẩy rửa trên cửa thiết bị.		
auto  Tự động 45-65°	Bát đĩa: ■ Rửa sạch bát đĩa và dao kéo. Mức đất: Loại bỏ các ■ cặn thức ăn thông thường, hơi khô.	Chương trình với cảm biến: ■ Được tối ưu hóa dựa trên mức độ bẩn của nước rửa bằng hệ thống cảm biến.	Mọi người → "Chức năng bổ sung", Trang 19
eco  Tiết kiệm 50°	Bát đĩa: ■ Rửa sạch bát đĩa và dao kéo. Mức đất: Loại bỏ các ■ cặn thức ăn thông thường, hơi khô.	Chương trình rẻ nhất: ■ Giặt sơ ■ Rửa 50°C ■ Rửa trung gian ■ Rửa sạch 66°C ■ Sấy khô	Mọi người → "Chức năng bổ sung", Trang 19
 Silence Im lặng 50	Bát đĩa: ■ Rửa sạch bát đĩa và dao kéo. Mức đất: Loại bỏ các ■ cặn thức ăn thông thường, hơi khô.	Chương trình Silenzioso: ■ Giặt sơ ■ Rửa 50°C ■ Rửa trung gian ■ Rửa sạch 65°C ■ Sấy khô	HygienePlus Sấy khô thêm → "Chức năng bổ sung", Trang 19
 kính 40°	Đĩa: Rửa ■ đĩa mỏng, dao kéo, đồ nhựa chịu nhiệt, ly và ly thủy tinh trong giỏ đựng ly thủy tinh.	Đặc biệt tinh tế: ■ Giặt sơ ■ Rửa 40°C ■ Rửa trung gian ■ Rửa sạch 60°C ■ Sấy khô	VarioSpeedPlus Sấy khô thêm → "Chức năng bổ sung", Trang 19

Kế hoạch	Cách sử dụng	Thực hiện của kế hoạch	Các chức năng bổ sung
	Mức độ bản: Loại bỏ các cặn thức ăn tươi bám nhẹ.		
1h Tiến trình trong 1 giờ	Đĩa: - Rửa bát đĩa đồ trộn và dao kéo. Mức độ bản: - Loại bỏ các chất cặn bã thông thường của thức ăn hơi khô.	Chương trình ngắn: - Rửa 65°C - Rửa trung gian - Rửa sạch 70 °C - Sấy khô	Sấy khô thêm → "Chức năng bổ sung", Trang 19
 Bảo trì thiết bị	-	Bảo trì thiết bị 70 °C	Không ai

6.1 Thông báo cho các viện kiểm nghiệm

Các viện thử nghiệm nhận được hướng dẫn về các thử nghiệm so sánh, ví dụ theo EN60436.

Trong trường hợp này, chúng ta đang giải quyết các điều kiện để thực hiện bài kiểm tra, không phải để đánh giá kết quả hoặc giá trị tiêu thụ.

Yêu cầu họ qua email tại: dishwasher@test-appliances.com

Mã sản phẩm (E-Nr.) và mã sản xuất (FD) được hiển thị trên tấm nhận dạng là bắt buộc trên cửa thiết bị.

Chức năng	Cách sử dụng
bổ sung-tare	
 VarioSpeed- Thêm	- Thời gian hoạt động được giảm đầu lặn 20% al 66% a tùy thuộc vào chương trình giặt. - Tiêu thụ nước và việc tiêu thụ Năng lượng làm tăng nó.

Chức năng bổ sung

Ở đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các chức năng bổ sung có thể được thiết lập. A Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị, các tùy chọn khác nhau có sẵn các chức năng bổ sung, được chỉ ra trong bảng điều khiển của thiết bị.

Thiết bị CNTT

Chức năng

Cách sử dụng

bổ sung-tare



Hygiene⁺

HygienePlus

- Để theo dõi một mức độ vệ sinh cao nhất cho thiết bị và các món ăn, nhiệt độ

được tăng lên và được duy trì nhiều hơn dài.

- Cụ thể thích hợp để giặt thớt hoặc bình sữa cho trẻ em.
- Với việc sử dụng liên tục của chức năng này đạt được mức độ vệ sinh cao.
- Đây là cách họ tăng lên thời gian hoạt động và mức tiêu thụ năng lượng.



Sấy khô
Thêm

- Để có kết quả sấy khô tốt hơn nhiệt độ rửa được tăng lên và kéo dài giai đoạn sấy khô.
- Cụ thể thích hợp để sấy khô các bộ phận bằng nhựa.
- Mức tiêu thụ năng lượng tăng nhẹ và thời gian hoạt động được kéo dài.

Thiết bị8 Thiết bị

Tổng quan có sẵn ở đây

về các tính năng có thể có của thiết bị và cách sử dụng chúng.

Thiết bị phụ thuộc vào biến thể của thiết bị.

8.1 Giỏ đựng đồ ăn phía trên

Đặt cốc, ly và đĩa nhỏ vào giá đựng đĩa phía trên.



Giá đỡ dao ^a 1

Để có thêm không gian cho các món ăn. Đối với những loại lớn hơn, có thể điều chỉnh chiều cao của giỏ đựng bát đĩa phía trên.

Điều chỉnh giỏ trên bằng cần gạt bên

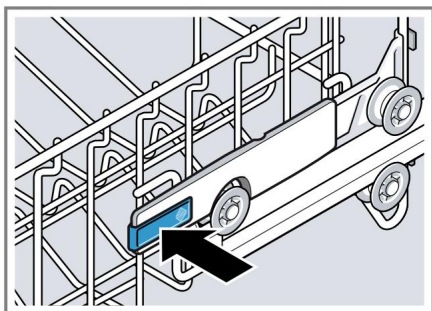
Để rửa những chiếc đĩa lớn trong giỏ bát đĩa, điều chỉnh chiều cao lắp của giỏ đựng bát đĩa phía trên

nút R8.

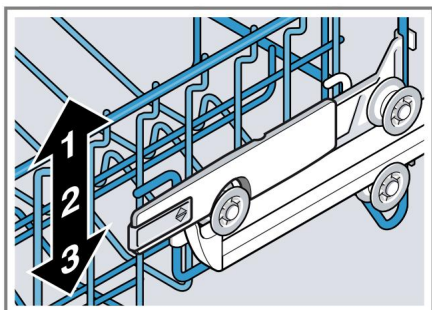
1. Tháo giỏ đựng bát đĩa phía trên.
2. Để ngăn giỏ đựng bát đĩa khỏi nếu nó rơi đột ngột, hãy nắm lấy nó từ cạnh trên.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

3. Nhấn vào các cần gạt bên trái và bên phải ở bên ngoài giỏ đựng bát đĩa.



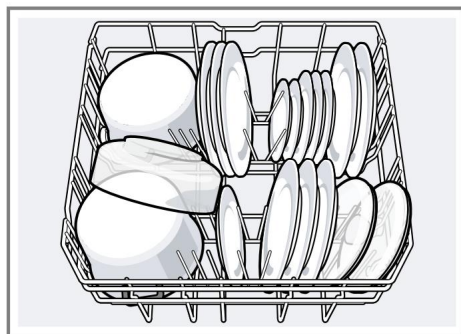
4. Hạ thấp hoặc nâng lên đều đặn giữ giỏ đựng bát đĩa ở mức thích hợp.



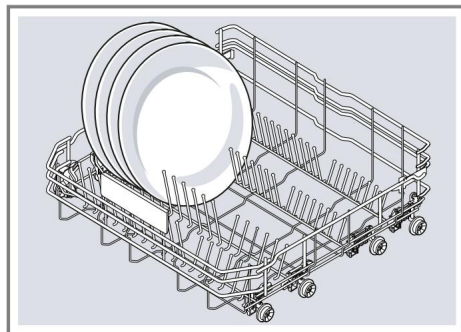
Đảm bảo giỏ đựng bát đĩa có cùng độ cao ở cả hai bên.

5. Nhả cần gạt.
✓ Giỏ đựng bát đĩa bị kẹt.
6. Đẩy giỏ đựng bát đĩa.

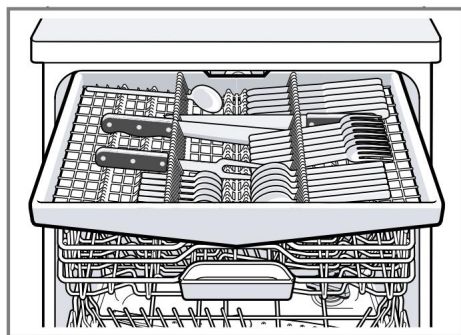
- 8.2 Giỏ đựng bát đĩa phía dưới Đặt nồi và đĩa vào giỏ đựng bát đĩa phía dưới.



Đặt các đĩa lớn có đường kính lên tới 31/34 cm như minh họa¹.



- 8.3 Ngăn đựng dao kéo Đặt dao kéo vào ngăn đựng dao kéo.



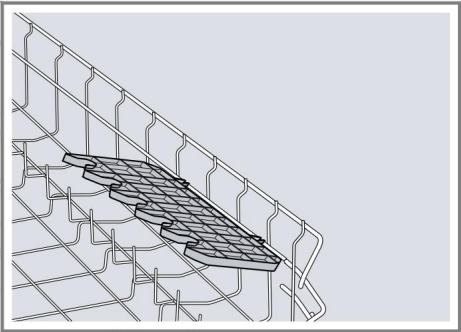
¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

Thiết bị CNTT

Đặt dao kéo sao cho mặt sắc nhọn hướng xuống dưới.
Đề tạo thêm không gian cho dao kéo cao hơn và rộng hơn, có thể di chuyển ngăn kéo đựng dao kéo.

8.4 Kệ

Phần bề bết và không gian bên dưới có thể được sử dụng để đựng cốc, ly hoặc các loại dao kéo lớn hơn như muối hoặc dao phục vụ.

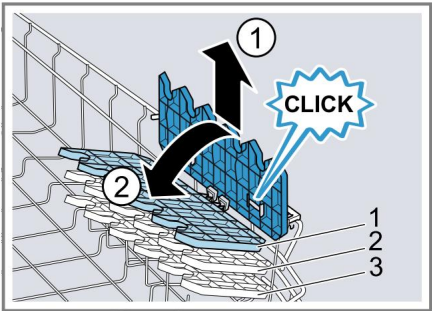


Nếu không cần dùng đến étagère, bạn có thể gấp nó lại.

Điều chỉnh kệ Kệ có thể điều chỉnh¹
độ cao.
vì.

1. Đặt kệ theo chiều dọc và kéo lên.

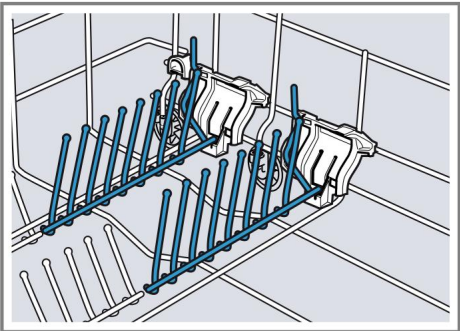
①



2. Sắp xếp kệ hơi lệch vào trong ngang và đẩy nó lên độ cao thích hợp².
3. Premere l'étagère verso il basso.
✓ Kệ khóa lại bằng một tiếng tách.
có thể nhận thấy được.

8.5 Giá gấp

Sử dụng giá đỡ có thể gấp lại cho tách riêng các món ăn một cách an toàn, ad es. i piatti.



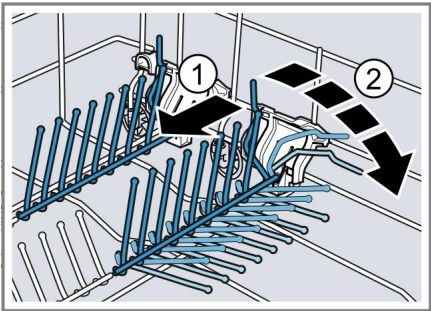
Đỡ tải tốt hơn các nồi, bát và kính có thể lật ngược giá đỡ gấp lại.¹

Gấp các giá đỡ gấp lại¹

Nếu không cần sử dụng giá gấp, bạn có thể gấp chúng lại.

1. Nhấn cần gạt về phía trước và gấp¹ giá gấp xuống.

②

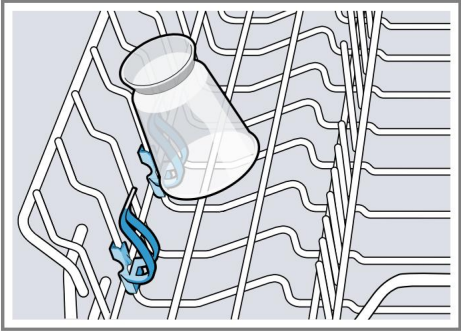


¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

2. Để tái sử dụng giá gấp, hãy gấp chúng lên trên.
- ✓ Các giá gấp sẽ khóa lại bằng một tiếng kêu tách.

8.6 Kẹp cố định cho các sản phẩm nhỏ
các đối tượng

Sử dụng kẹp giữ vật dụng nhỏ để đựng các vật dụng nhỏ.
Kích thước nhỏ, ví dụ như các mảnh nhựa nhẹ.



8.8 Chiều cao của giỏ đựng bát đĩa
Điều chỉnh giá để bát đĩa ở độ cao thích hợp.
Chiều cao thiết bị 81,5 cm có ngăn kéo đựng dao kéo

Mức độ	Giỏ trên	Giỏ dưới	
1 max. Ø	16 cm	30 cm/31 cm	→ Trang 21
2 max. Ø	18,5 cm	27,5 cm	
3 max. Ø	21 cm	25 cm	

sử dụng lần đầu

9.1 Vận hành ban đầu

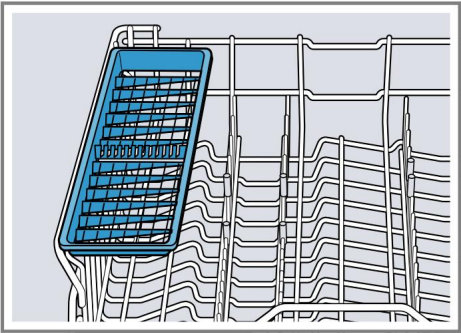
Lúc đầu khởi động hoặc sau đó
khôi phục cài đặt gốc
Bạn cần phải thiết lập.

Yêu cầu: Thiết bị đã được lắp đặt
và buộc lại. → Trang 12

1. Thêm muối đặc biệt.

8.7 Giá để dao

Sử dụng kệ để đựng dao và đồ dùng dài.



2. Thêm chất trợ xả.
→ Trang 27
3. Bật thiết bị.
4. Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước.
→ Trang 24
5. Điều chỉnh liều lượng chất trợ xả
cái. → Trang 27

Hệ thống làm mềm nước

- 6. Thêm chất tẩy rửa.
- 7. Bắt đầu chương trình với temp-
hiệu suất giặt cao hơn mà không cần
đĩa.
Do có thể có vết bẩn
của nước và các chất cặn bã khác, trước khi
đối với lần sử dụng đầu tiên, nên cho vào
vận hành thiết bị mà không cần bát
đĩa.

Mẹo: Những thiết lập này và các thiết
lập cơ bản bổ sung có thể
có thể thay đổi bất cứ lúc nào.

làm mềm nước10 Hệ thống làm mềm nước

Nước cứng để lại cặn
của cặn vôi trên bát đĩa và trong bồn tắm
giặt và có thể làm tắc nghẽn các bộ phận
của thiết bị.
Để có được kết quả giặt tốt, bạn có
thể làm mềm nước bằng
hệ thống làm mềm nước và muối đặc biệt.
Để tránh làm hỏng thiết bị,
Nước có độ cứng cao hơn 7 °dH phải được làm mềm.

10.1 Tổng quan về cài đặt độ cứng của nước

Tại đây bạn sẽ tìm thấy thông tin tổng quan về các giá trị độ cứng của nước có thể điều chỉnh.

Mức độ cứng của nước có thể được yêu cầu từ cơ quan quản lý nước địa phương hoặc
được xác định bằng máy đo độ cứng của nước.

Độ cứng của nước °dH	Trường độ cứng- vì	mmol/l	Giá trị điều chỉnh
0 - 6	Ngọt	0 - 1,1	H:00
7 - 8	Ngọt	1,2 - 1,4	H:01
9 - 10	phương tiện-tuần tháng	1,5 - 1,8	H:02
11 - 12	phương tiện-tuần tháng	1,9 - 2,1	H:03
13 - 16	phương tiện-tuần tháng	2,2 - 2,9	H:04
17 - 21	màng cứng	3,0 - 3,7	H:05
22 - 30	màng cứng	3,8 - 5,4	H:06
31 - 50	màng cứng	5,5 - 8,9	H:07

Lưu ý: Đặt thiết bị ở chế độ
xác định mức độ cứng của nước.

- "Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước",
Trang 24
Với một mức độ cứng của nước
của 0 - 6 °dH có thể làm mà không cần
muối đặc biệt và vô hiệu hóa hệ thống
máy làm mềm nước.
→ "Vô hiệu hóa hệ thống làm mềm
citore", Trang 25

10.2 Điều chỉnh hệ thống
máy làm mềm nước

- Đặt thiết bị theo
độ cứng của nước.
1. Xác định mức độ cứng
của nước và giá trị cài đặt phù hợp.
→ "Tổng quan về cài đặt
của độ cứng của nước", Trang 24
2. Nhấn . ⏻

3. Giữ nút chương trình A và nhấn cho đến khi **Start** hiển thị không phải indica H:xx.
4. Nhấn nút chương trình A và **Start**.
- ✓ Nút chương trình A nhấp nháy và màn hình hiển thị H:04.
5. Nhấn phím chương trình C cho đến khi mức độ được thiết lập độ cứng của nước phù hợp.
6. Để lưu cài đặt, nhấn-
nút **Start**.

10.3 Phòng đặc biệt

Có thể làm mềm nước bằng loại muối đặc biệt.

Thêm muối đặc biệt

Nếu đèn báo pin yếu bật sáng muối đặc biệt, đổ muối đặc biệt trong bể chứa thích hợp ngay trước để bắt đầu chương trình. Mức tiêu thụ của muối đặc biệt phụ thuộc vào mức độ độ cứng của nước. Độ cứng của nước càng cao thì

tiêu thụ muối đặc biệt.

CHÚ Ý

Chất tẩy rửa có thể làm hỏng hệ thống làm mềm nước.

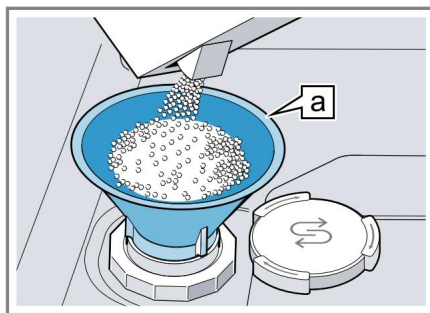
- ▶ Đổ đầy bình chứa hệ thống chỉ làm mềm nước với muối đặc biệt.

Bình đựng muối máy rửa chén chuyên dụng làm hỏng bồn giặt do ăn mòn.

- ▶ Để muối đặc biệt rò rỉ ra ngoài được rửa sạch khỏi bồn giặt, đổ vào muối đặc biệt trong bể chứa thích hợp ngay trước khi bắt đầu chương trình.

1. Mở nắp bình xăng một ít muối đặc biệt và loại bỏ nó.

2. Khi sử dụng lần đầu: đổ đầy nước vào bình.
3. Lưu ý: Chỉ sử dụng muối đặc biệt dành cho máy rửa chén. Không sử dụng viên muối. Không sử dụng muối ăn. Đổ muối đặc biệt vào bể.



Phễu ^a 1

Đổ đầy bình chứa bằng muối đặc biệt. Nước trong bể chứa tràn và chảy ra ngoài.

4. Đậy nắp bình và đóng lại.

10.4 Vô hiệu hóa hệ thống làm mềm nước

Sử dụng

Để tránh làm hỏng thiết bị, chỉ tắt hệ thống làm mềm nước trong các trường hợp sau:

- Độ cứng của nước là tối đa 21 °dH và một chất tẩy rửa kết hợp với các sản phẩm chất thay thế muối. Theo hướng dẫn của nhà sản xuất, chất tẩy rửa kết hợp với các sản phẩm thay thế muối có thể được sử dụng không cần thêm muối đặc biệt chỉ đạt đến một mức độ cứng nhất định của nước có nhiệt độ 21 °dH.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

hệ thống tuyệt vời

- Độ cứng của nước 0 - 6 °dH. Có thể thực hiện mà không cần muối đặc biệt.
- 1. Nhấn . 
- 2. Giữ nút chương trình A và nhấn cho đến khi **Start** hiển thị không phải indica H:xx.
- 3. Nhấn nút chương trình A và **Start**.
- ✓ Nút chương trình A nhấp nháy và màn hình hiển thị H:04.
- 4. Nhấn phím chương trình C cho đến khi màn hình hiển thị H:00.
- 5. Để lưu cài đặt, nhấn-
nút **Start**.
- ✓ Hệ thống làm mềm nước đã tắt và đèn báo muối yếu đã tắt.

10.5 Tái tạo hệ thống làm mềm nước

Để đảm bảo hệ thống làm mềm nước của bạn hoạt động trơn tru, Thiết bị này tái tạo hệ thống làm mềm nước theo định kỳ.

Quá trình tái tạo hệ thống làm mềm nước được thực hiện trong tất cả các chương trình trước khi kết thúc chu trình. rửa chính. Chúng làm tăng thời gian hoạt động và giá trị của tiêu thụ, ví dụ như nước và điện.

Tổng quan về giá trị tiêu thụ cho hệ thống tái sinh làm mềm nước

Tại đây, bạn sẽ tìm thấy tổng quan về thời gian vận hành và giá trị tiêu thụ bổ sung tối đa cho quá trình tái tạo hệ thống làm mềm nước. Cột hợp lệ cho biến thể thiết bị của bạn được xác định trong Hướng dẫn ngắn gọn dựa trên mức tiêu thụ nước trong chương trình Eco 50°.

Sự tiêu thụ của nước tính bằng lít (tùy thuộc vào biến thể của thiết bị)	Tái tạo hệ thống làm mềm nước sau x chu trình giặt	Thời gian hoạt động bổ sung trong vài phút	Tiêu thụ của trong LÍT	Tiêu thụ của dòng nước bổ sung vật nuôi giống và kWh
6,5 / 6,7	8	7	5	0,05
7,5 / 7,7	7	7	5	0,05
9,5	6	7	5	0,05
và 10,5	5	7	5	0,05

Các giá trị tiêu thụ được chỉ ra là các giá trị đo lường trong phòng thí nghiệm được xác định theo các tiêu chuẩn hiện hành sức sống và theo đúng lịch trình Eco 50° và giá trị cài đặt sẵn của mức độ cứng của nước 13 - 16 °dH.

Hệ thống Brilliant-
cái
Nhờ hệ thống trợ xả và nước rửa chén, bát đĩa và ly có thể rửa sạch với kết quả sáng bóng, không để lại vết bẩn.

11.1 Sáng

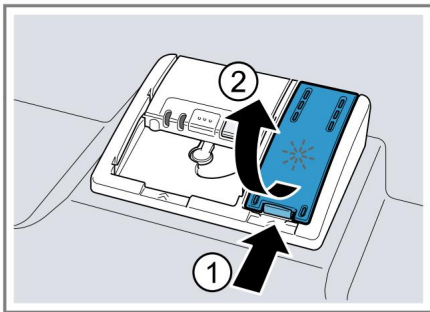
Để đạt được kết quả sấy khô tối ưu, sử dụng chất trợ xả.

Chỉ sử dụng chất trợ xả dành cho máy rửa chén gia dụng.

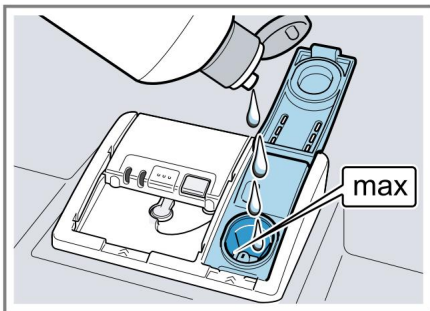
Thêm chất trợ xả

Khi đèn báo nước trợ xả sắp hết sáng, hãy thêm nước trợ xả. Chỉ sử dụng nước trợ xả dành riêng cho máy rửa chén gia dụng.

1. Nhấn tấm vào nắp của bể chứa chất trợ xả và nâng nó lên. ②



2. Thêm chất trợ xả đến vạch tối đa.



3. Nếu chất trợ xả bị đổ, hãy lấy nó ra khỏi lồng giặt.
Chất trợ xả bị đổ có thể gây ra sự tích tụ quá mức bọt trong quá trình giặt.

4. Đóng nắp bình của sự thông minh.

✓ Nắp khóa bằng một

tiếng nhấp chuột có thể cảm nhận được.

11.2 Điều chỉnh liều dùng của sự rục rở

Nếu vẫn còn vết hoặc vết trên bát đĩa vết nước, hãy thay đổi liều lượng chất trợ xả.

1. Nhấn . ⏻

2. Giữ nút chương trình A và nhấn cho đến khi **Start** hiển thị không phải indica H:xx.

3. Nhả nút chương trình A và **Start**.

✓ Nút chương trình A nhấp nháy và màn hình hiển thị H:04.

4. Nhấn nút chương trình A cho đến khi màn hình hiển thị giá trị bộ cài đặt gốc r:05.

5. Nhấn phím chương trình C cho đến khi liều lượng được thiết lập chất trợ xả phù hợp.

- Với một cấp độ thấp hơn đi kèm sử dụng ít chất trợ xả hơn trong chu trình giặt, giảm vết trên bát đĩa.

- Với mức độ cao hơn, lượng chất trợ xả được sử dụng trong chu trình nhiều hơn giặt sạch, giảm vết nước và đạt hiệu quả sấy khô vượt trội.

6. Để lưu cài đặt, nhấn- **Start**.

11.3 Vô hiệu hóa hệ thống của sự rục rở

Nếu đèn báo mức nước trợ xả thấp gây khó chịu, ví dụ như khi bạn sử dụng chất tẩy rửa kết hợp với nước trợ xả, bạn có thể tắt hệ thống nước trợ xả.

Mẹo: Chức năng trợ xả bị hạn chế khi kết hợp các chất tẩy rửa.

nó là chất tẩy rửa

Sử dụng chất trợ xả bạn nhận được
kết quả nói chung tốt hơn.

1. Nhấn . 
2. Giữ nút chương trình A và nhấn cho đến khi **Start** hiển thị không phải indica H:xx.
3. Nhả nút chương trình A và **Start**.
- ✓ Nút chương trình A nhấp nháy và màn hình hiển thị H:04.
4. Nhấn nút chương trình A cho đến khi màn hình hiển thị giá trị bộ cài đặt gốc r:05.
5. Nhấn phím chương trình C cho đến khi màn hình hiển thị r:00.
6. Để lưu cài đặt, nhấn-
nút **Start**.
- ✓ Hệ thống trợ xả đã tắt và đèn cảnh báo mức chất trợ xả thấp đã bị vô hiệu hóa.

Chất tẩy rửa12 Chất tẩy rửa

12.1 Chất tẩy rửa phù hợp

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa phù hợp với máy rửa chén. Cả hai sản phẩm đều phù hợp.
Chỉ chứa chất tẩy rửa và các sản phẩm kết hợp.

Để đạt được kết quả giặt và sấy
sấy khô tối ưu, chỉ sử dụng
chất tẩy rửa kết hợp với việc sử dụng
Muối chuyên dụng và chất trợ xả riêng biệt Đối với

→ Trang 27 .

các chất tẩy rửa hiện đại hiệu quả, người ta chủ
yếu sử dụng kết hợp hai chất này
chế phẩm kiềm yếu
với các enzyme. Enzyme phân hủy
tinh bột và hòa tan protein. Đối với
loại bỏ vết bẩn màu (ví dụ:
(trà hoặc tương cà) chủ yếu sử dụng thuốc tẩy
gốc oxy.

Lưu ý: Đối với mỗi loại chất tẩy rửa, hãy làm theo hướng dẫn
hướng dẫn của nhà sản xuất.

Chất tẩy rửa	Sự miêu tả
Tab	Các tab phù hợp cho bất kỳ lần giặt nào và chúng không được liều lượng. Trong các chương trình ngắn các tab có thể không hòa tan hoàn toàn, để lại cặn chất tẩy rửa và làm giảm hiệu quả của việc giặt giũ.
Chất tẩy rửa trong bụi	Chất tẩy rửa dạng bột được khuyến nghị cho chương trình ngắn. Liều lượng có thể được điều chỉnh theo mức độ bẩn thiu.
Chất tẩy rửa dạng lỏng	Chất tẩy rửa dạng lỏng có tác dụng nhanh hơn và được khuyến khích sử dụng cho các chương trình ngắn không cần giặt sơ. Có thể xảy ra rằng chất tẩy rửa lỏng bị đổ cũng rò rỉ ra ngoài nếu thùng chứa của chất tẩy rửa đã đóng. Nó không phải là một khiếm khuyết và nó không nghiêm trọng, nếu bạn nhìn vào bao nhiêu Ông ấy nói tiếp: ■ Chỉ chọn một chương trình không cần giặt sơ. ■ Đặt thời gian bắt đầu trễ cho chương trình. Liều lượng có thể được điều chỉnh theo mức độ bẩn thiu.

Mẹo: Có thể sử dụng chất tẩy rửa phù hợp
được tìm thấy trực tuyến thông qua
trang web hoặc thông qua dịch vụ khách hàng

→ Trang 55 .

Sản phẩm chỉ chứa chất tẩy rửa

Sản phẩm chỉ chứa chất tẩy rửa không chứa bất kỳ thành phần nào khác ngoài chất tẩy rửa, ví dụ như chất tẩy rửa trong bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng. Với bột giặt và nước giặt, bạn có thể điều chỉnh liều lượng tùy theo mức độ bẩn của bát đĩa.

Để có được kết quả giặt và sấy tốt hơn và tránh

hư hỏng thiết bị, hãy sử dụng thêm muối đặc biệt và chất trợ xả
→ Trang 27

Chất tẩy rửa kết hợp

Ngoài các sản phẩm truyền thống chỉ chứa chất tẩy rửa, một loạt sản phẩm mới hiện đang được bán loạt sản phẩm có chức năng bổ sung. Những sản phẩm này chứa, ngoài chất tẩy rửa, còn có chất trợ xả và sản phẩm thay thế muối (3 trong 1) và, tùy thuộc vào sự kết hợp, cũng như các thành phần bổ sung (4 trong 1, 5 trong 1, v.v.), chẳng hạn như chất bảo vệ kính hoặc chất đánh bóng thép inox.

Theo hướng dẫn của nhà sản xuất, chất tẩy rửa kết hợp thường chỉ có tác dụng đến một mức độ nhất định độ cứng của nước là 21 °dH. Với phải thêm độ cứng của nước cao hơn 21 °dH

Muối và nước trợ xả chuyên dụng. Để có kết quả giặt và sấy tốt nhất, bắt đầu từ độ cứng của nước 14°dH, chúng tôi khuyến nghị sử dụng muối và nước trợ xả chuyên dụng. Khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, chương trình giặt sẽ tự động điều chỉnh để đạt được kết quả giặt và sấy tốt nhất.

Có thể sấy khô.

12.2 Chất tẩy rửa không phù hợp

Không sử dụng chất tẩy rửa có thể gây hư hỏng cho thiết bị hoặc gây hại cho sức khỏe của bạn.

Chất tẩy rửa	Sự miêu tả
Chất tẩy rửa cho giặt tại ngăn	Chất tẩy rửa để giặt ít hơn có thể gây ra sự hình thành lớn hơn của bọt và kích động thiệt hại cho thiết bị.
Chất tẩy rửa có chứa clo	Dư lượng clo trên bát đĩa có thể gây hại cho sức khỏe của bạn.

12.3 Ghi chú về chất tẩy rửa

Lưu ý các ghi chú về chất tẩy rửa trong sử dụng hàng ngày.

- Chất tẩy rửa có dấu "Bio" hoặc "Eco" thường sử dụng ít thành phần hoạt tính hơn (vì lý do bảo vệ môi trường) hoặc hoàn toàn không có một số thành phần nhất định. Hiệu quả giặt tẩy có thể giới hạn.
- Thiết lập hệ thống trợ xả và hệ thống làm mềm nước chỉ chất tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa kết hợp.
- Theo hướng dẫn của nhà sản xuất, chất tẩy rửa kết hợp với các sản phẩm thay thế muối có thể được sử dụng mà không cần thêm muối đặc biệt chỉ có độ cứng của nước ở một mức độ nhất định, thường là 21 °dH. Đối với kết quả giặt và làm sạch tốt hơn sấy khô, bắt đầu từ một độ độ cứng của nước là 14 °dH Chúng tôi khuyến bạn nên sử dụng muối đặc biệt.
- Trong trường hợp sử dụng chất tẩy rửa có vỏ bảo vệ hòa tan trong nước

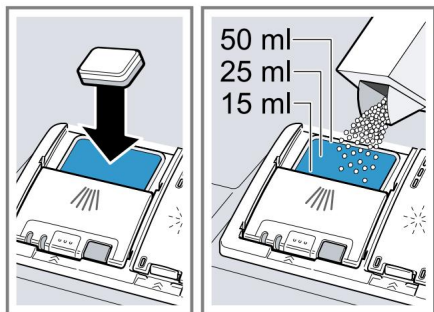
ở đây, chỉ chạm vào lớp bọc bằng lau khô tay và chỉ đổ chất tẩy rửa vào hộp đựng chất tẩy rửa

khô, nếu không nó có thể dính.

- Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, chương trình giặt chạy không có vấn đề gì ngay cả khi đèn cảnh báo thiếu chất trợ xả và đèn cảnh báo cạn kiệt muối đặc biệt là đã bật.
- Chức năng trợ xả bị hạn chế khi kết hợp các loại bột giặt. Sử dụng trợ xả thường mang lại kết quả tốt hơn.
- Sử dụng các tab có hiệu suất sấy khô đặc biệt.

12.4 Thêm chất tẩy rửa

1. Để mở hộp đựng chất tẩy rửa, hãy nhấn chốt.
2. Đổ chất tẩy rửa vào hộp đựng của chất tẩy rửa khô.



Nếu bạn sử dụng tab, nó là đủ một viên thuốc. Chèn các tab theo chiều ngang.

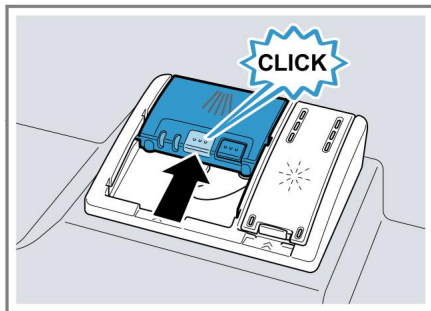
Nếu bạn sử dụng bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng, hãy quan sát hướng dẫn liều lượng của nhà sản xuất và cách bố trí hộp đựng của chất tẩy rửa.

Đối với vết bẩn thông thường, chỉ cần 20 ml - 25 ml chất tẩy rửa là đủ.

Nếu bát đĩa không quá bẩn, một lượng đủ chất xác định

thấp hơn một chút so với mức chỉ định.

3. Đóng nắp hộp đựng hộp đựng chất tẩy rửa.



- ✓ Nắp khóa bằng một tiếng nhấp chuột có thể cảm nhận được.
- ✓ Hộp đựng chất tẩy rửa mở ra tự động tùy thuộc vào chương trình, vào đúng thời điểm. Bột giặt và chất tẩy rửa dạng lỏng được phân phối trong bồn rửa và đến lồng lều. Các tab rơi vào ngăn kéo và hòa tan theo cách đã được đo lường. Không nhét bất kỳ vật gì vào ngăn kéo tab để tab có thể hòa tan đều.

Mẹo: Nếu bạn sử dụng chất tẩy rửa trong bụi và chọn một chương trình với chức năng giặt sơ, bạn có thể thêm một ít chất tẩy rửa vào cửa bên trong thiết bị.

Món ăn13 Món ăn

Chỉ rửa những loại bát đĩa có thể sử dụng được bằng máy rửa chén.

Lưu ý: Đồ trang trí bằng thủy tinh và các mảnh nhôm và bạc có thể mất màu hoặc thay đổi màu sắc trong quá trình rửa. Các loại thủy tinh mỏng manh có thể bị đục sau một vài lần rửa. giặt giữ.

13.1 Hư hỏng kính và bát đĩa

Chỉ rửa ly và đồ sứ nếu phù hợp để sử dụng trong máy rửa chén theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Tránh làm hỏng kính và đĩa.

Gây ra	Khuyến nghị
Các món ăn sau đây không phải là thích hợp để rửa bằng máy rửa chén:	Chỉ rửa các món ăn mà nhà sản xuất chỉ ra có thể giặt được trong máy rửa chén.

- Đồ dùng ăn uống và đồ gốm có bộ phận gỗ
- Ly trang trí, đồ dùng trên bàn ăn của nghệ thủ công nghệ thuật và đồ cổ
- Các bộ phận bằng nhựa không kháng cự ở nhiệt độ cao

- Bộ đồ ăn bằng đồng và thiếc
- Bát đĩa bắn vì tro, sáp, mỡ chất bôi trơn và sơn
- Rất nhiều mảnh đĩa nhỏ

Thành phần Hóa chất của chất tẩy rửa gây ra hư hại.	Sử dụng chất tẩy rửa có nhãn "nhẹ nhàng" nhà sản xuất.
Chất tẩy rửa có tính kiềm cao ăn mòn hoặc quảng cáo	Nếu bạn sử dụng chúng chất tẩy rửa có tính kiềm bị ăn mòn cao-

Gây ra	Khuyến nghị
hàm lượng axit cao, đặc biệt là trong lĩnh vực thương mại hoặc công nghiệp, kết hợp với nhôm không thích hợp để rửa bằng máy rửa chén.	bạn hoặc ở mức cao hàm lượng axit, đặc biệt là của khu vực thương mại hoặc công nghiệp, không giới thiệu những mảnh nhôm trong bồn giặt của thiết bị

Nhiệt độ của nước của chương trình là quá cao.	Chọn một chương trình với nhiệt độ cao hơn thấp. Vào cuối chương trình, xóa ngay lập tức tôi ly và đồ dùng bằng kim loại từ thiết bị.
--	--

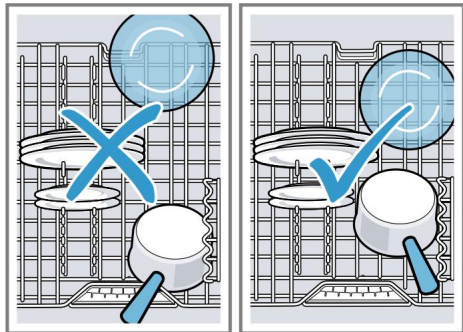
13.2 Xếp bát đĩa vào

Xếp bát đĩa đúng cách để tối ưu hóa kết quả giặt và tránh làm hỏng bát đĩa và thiết bị.

Lưu ý: Xếp bát đĩa vào giá sao cho không có vật gì nhô ra và cản trở cửa đóng. Bát đĩa nhô ra có thể

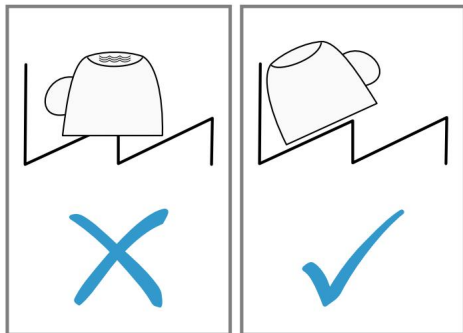
khiến cửa bị đẩy mở trong chu kỳ chương trình và khiến hơi nước và nước thoát ra khỏi khu vực cửa. Trong trường hợp này

Theo cách này, đồ nội thất gắn liền có thể bị hư hỏng.



Khuyến bảo

- Sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng và nước so với rửa tay.
- Trên trang web của chúng tôi bạn có thể tìm thấy ví dụ về cách bạn có thể sạc thiết bị của mình một cách hiệu quả.
- Để tiết kiệm năng lượng và nước, tải thiết bị lên đến số lượng cài đặt chỗ được chỉ định (tải tiêu chuẩn với bát đĩa và dao kéo).
→ "Dữ liệu kỹ thuật", Trang 57
- Để đạt được kết quả giặt và sấy khô tốt hơn, sắp xếp các phần lõm hoặc lồi ở vị trí xiên, để cho phép để nước chảy đi.



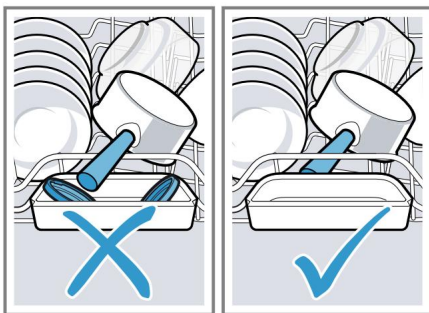
1. Loại bỏ các cặn thức ăn lớn - lên từ các món ăn.
Không rửa sạch trước bát đĩa dưới vòi nước chảy cho tiết kiệm tài nguyên.

2. Xếp bát đĩa vào bát đĩa có tính đến của những điều sau đây:

- Xếp các đĩa bẩn nhiều, ví dụ như nồi, vào giá đựng đĩa dưới. Do

của tia nước mạnh nhất có đạt được kết quả giặt tốt hơn.

- Để tránh làm hỏng bát đĩa, chất đầy bát đĩa sao cho ổn định và không bị đổ.
- Để tránh chấn thương, hãy tải đặt chúng với mặt cắt nhọn hướng xuống dưới.
- Sắp xếp các thùng chứa sao cho miệng thùng hướng xuống dưới không để nước tích tụ bên trong không.
- Không chặn cánh tay giặt gio, để chúng có thể xoay -
nó sẽ.
- Không được nhét các mảnh nhỏ vào ngăn kéo tab và không chặn nó với các món ăn để tránh để khóa nắp hộp đựng chất tẩy rửa.



13.3 Dọn dẹp bát đĩa

⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ chấn thương!

Các món ăn nóng có thể gây ra bỏng da. Các món ăn rất nóng.

những cái nóng rất nhạy cảm với những cú sốc, chúng có thể vỡ và gây thương tích.

► Kết thúc chương trình rời đi

Để bát đĩa nguội thêm một chút và lấy chúng ra sau.

1. Để tránh nước nhỏ giọt của nước trên các món ăn, lấy các món ăn tác động từ dưới lên cao.
2. Kiểm tra xem lồng giặt và các phụ kiện có bị bẩn không; vệ sinh chúng nếu cần thiết.
→ "Vệ sinh và chăm sóc", Trang 37

cơ bản14 Lệnh cơ bản

14.1 Bật thiết bị

► Nhấn .

Chương trình được cài đặt sẵn

Tiết kiệm 50°.

Chương trình Eco 50° đặc biệt thân thiện với môi trường và đặc biệt phù hợp với các món ăn chúng có đất bình thường.

Đây là chương trình hiệu quả nhất trong việc kết hợp tiêu thụ năng lượng và nước cho

loại đồ dùng trên bàn ăn này, đảm bảo tuân thủ Quy định EU về thiết kế sinh thái.

Nếu không có lệnh nào được đưa ra đến thiết bị trong 15 phút, thiết bị sẽ tắt tự động. ¹

14.2 Thiết lập chương trình

Để điều chỉnh chu trình giặt cho phù hợp bát đĩa bẩn, đặt một chương trình phù hợp.

► Nhấn nút chương trình phù hợp.

→ "Chương trình", Trang 17

- ✓ Chương trình được thiết lập và nút của chương trình nhấp nháy.

14.3 Thiết lập chức năng bổ sung

Để tích hợp chương trình giặt đã chọn, bạn có thể thiết lập các chức năng bổ sung.

Lưu ý: Các chức năng bổ sung có thể kích hoạt tùy thuộc vào chương trình đã chọn.

→ "Chương trình", Trang 17

► Nhấn nút của chức năng bổ sung thích hợp.

→

"Chức năng bổ sung", Trang 19

- ✓ Chức năng bổ sung được thiết lập và nút chức năng đèn flash bổ sung.

14.4 Thiết lập par- sự kháng cự chậm trễ

Chương trình có thể bị trì hoãn đến 24 giờ.

1. Nhấn .

- ✓ Hiện thị so sánh "h:01".
- 2. Với hoặc thiết lập sự bắt đầu của chương trình mong muốn.
- 3. Nhấn Khởi Start.
- ✓ động trễ được kích hoạt.

Mẹo: Tắt chế độ khởi động chậm bằng cách nhấn hoặc cho đến khi hiển thị không so sánh "h:00".

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

Cài đặt cơ bản

14.5 Bắt đầu chương trình

- ▶ Nhấn Start.
- ✓ Chương trình kết thúc khi màn hình hiển thị "0:00".

Ghi chú

- Nếu bạn muốn thêm bát đĩa trong quá trình hoạt động, không sử dụng ngăn kéo tab làm tay cầm cho giá đựng bát đĩa phía trên. Bạn có thể tiếp xúc với phần tab bị lỏng một phần.
- Có thể thay đổi chương trình đang diễn ra chỉ bằng cách ngắt quãng kế hoạch.
→ "Chương trình bị gián đoạn", Trang 34
- Để tiết kiệm năng lượng, thiết bị sẽ tắt sau 1 phút kể từ khi chương trình kết thúc. Nếu bạn mở cửa thiết bị ngay sau đó khi chương trình kết thúc, thiết bị sẽ tắt sau 4 giây.

14.6 Ngắt chương trình Và

Lưu ý: Để mở cửa khi thiết bị nóng, trước tiên hãy mở hé cửa cửa trong vài phút, sau đó đóng nó lại. Bằng cách này bạn tránh được áp suất quá mức có thể tích tụ trong thiết bị, khiến cửa mở ra bất ngờ.

1. Cẩn thận mở cửa của thiết bị.
2. Nhấn . ⏻
- ✓ Chương trình được lưu trữ và thiết bị tắt.

3. Để tiếp tục chương trình, trước hơn . ⏻
4. Đóng cửa thiết bị. ⏻

14.7 Ngắt chương trình Và

Để chấm dứt một chương trình hoặc thay đổi một chương trình đã bắt đầu, bạn cần phải ngắt chương trình đó.

1. Mở cửa thiết bị.
2. Nhấn trong khoảng 3 giây. **Reset**
3. Đóng cửa thiết bị. ⏻
- ✓ Chương trình bị gián đoạn và kết thúc sau khoảng 1 phút.

14.8 Tắt thiết bị

1. Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chắc → Trang 11 .
 - chấn 2. Nhấn . ⏻
 3. Để tránh thiệt hại do nước rò rỉ, hãy đóng vòi nước hoàn toàn (không cần thiết với các thiết bị được trang bị tại Aquastop).
- Mẹo: Nếu bạn nhấn trong chu trình giặt, chương trình sẽ ⏻ khóa học bị gián đoạn. Nếu nó bật thiết bị, chương trình sẽ tự động tiếp tục.

Cơ bản 15 Cài đặt cơ bản

Bạn có thể thiết lập các cài đặt của cơ sở thiết bị theo nhu cầu riêng.

15.1 Tổng quan về các thiết lập cơ bản

Các thiết lập cơ bản phụ thuộc vào tính năng của thiết bị.

Cài đặt của căn cứ	Văn bản trực quan	Lựa chọn	Sự miêu tả
Độ cứng của nước qua	H:04 ¹	H:00 - H:07	Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước theo độ cứng của nước. → "Điều chỉnh hệ thống máy làm mềm nước", Trang 24 Mức H:00 vô hiệu hóa hệ thống làm mềm nước.
Liều lượng chất trợ xả	r:05 ¹	r:00 - r:06	Điều chỉnh liều lượng chất trợ xả. → "Điều chỉnh liều lượng của sự xuất sắc", Trang 27 Với mức r:00 Hệ thống kim cương.
Sấy khô chuyên sâu	ngày:00 ¹	ngày:00 - ngày:01	Trong chu trình xả cuối cùng nhiệt độ tăng lên và do đó đạt được kết quả sấy khô tốt hơn. Điều này có thể gây ra một phần mở rộng nhỏ của chương trình. Lưu ý: Không thích hợp cho các món ăn tinh tế. Bật "d:01" hoặc tắt Sấy khô chuyên sâu "d:00".
Nước nóng	A:00 ¹	A:00 - A:01	Thiết lập kết nối nước tấn công bằng nước hoặc lạnh nóng. Chỉ cài đặt thiết bị ở chế độ nước nóng. nếu nước nóng được sản xuất theo cách có lợi từ góc nhìn năng lượng và một cơ sở có sẵn phù hợp, ví dụ hệ thống năng lượng mặt trời với ống lưu thông. Nhiệt độ nhiệt độ nước phải tối thiểu là 40°C và tối đa là 60 °C. Bật "A:01" hoặc tắt nước nóng "A:00".

¹ Cài đặt gốc (có thể thay đổi tùy theo loại thiết bị)

Cài đặt cơ bản

Cài đặt của căn cứ	Văn bản trực quan	Lựa chọn	Sự miêu tả
TimeLight	S:01 ¹	S:00 - S:02	Bật hoặc tắt Time-Light. Trong suốt khóa học của chương trình, thông tin trạng thái về việc bắt đầu bị trì hoãn, chương trình hoặc trong thời gian còn lại. Chỉ báo sẽ không hiển thị nếu tấm để bị kéo ra về phía trước hoặc trong trường hợp lắp đặt cột với tấm tử phẳng. Cấp độ "S:00" sẽ tắt Time-Light.
InfoLight	T01:01 ¹	1:00 - 1:01	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt InfoLight. Trong suốt khóa học của chương trình, trên sàn nhà dưới cửa của thiết bị được chiếu một điểm sáng. Trong trường hợp lắp đặt cột với tấm tử phẳng, không nhìn thấy điểm sáng. Khi điểm sáng nhấp nháy, cánh cửa của thiết bị không được đóng hoàn toàn. Khi điểm sáng trên sàn không còn nhìn thấy nữa, chương trình đã kết thúc. Mức "I:00" sẽ tắt đèn Info-Light.
Âm lượng tín hiệu b:02	¹	b:00 - b:03	Điều chỉnh âm lượng của tín hiệu. Chỉ báo âm thanh của sự kết thúc của chương trình bằng tín hiệu âm thanh. Mức "b:00" sẽ vô hiệu hóa tín hiệu âm thanh.

¹ Cài đặt gốc (có thể thay đổi tùy theo loại thiết bị)

15.2 Thay đổi cài đặt cơ bản

- 1. Mở cửa thiết bị.
- 2. Nhấn . 
- 3. Giữ nút chương trình A và nhấn cho đến khi Start hiển thị không phải indica H:xx.
- 4. Nhấn nút chương trình A và Start.
- ✓ Nút chương trình A nhấp nháy và màn hình hiển thị H:04.
- 5. Nhấn nút chương trình A cho đến khi màn hình hiển thị cài đặt mong muốn.
- 6. Nhấn phím chương trình C cho đến khi màn hình hiển thị giá trị phù hợp.
- Bạn có thể thay đổi nhiều cài đặt.
- 7. Để lưu cài đặt, nhấn- nút  Start.
- 8. Đóng cửa thiết bị. .

chăm sóc16 Vệ sinh và chăm sóc

Để giữ cho thiết bị luôn trong tình trạng tốt trong thời gian dài trong tình trạng tốt, chịu đựng nó

chăm sóc và bảo trì cần thận.

16.1 Vệ sinh lồng giặt

 CẢNH BÁO

Nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Việc sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo có thể gây hại cho sức khỏe của bạn.

► Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo.

- 1. Loại bỏ phần lớn bụi bẩn từ bên trong thiết bị với một miếng vải ẩm.

- 2. Đổ chất tẩy rửa vào hộp đựng của chất tẩy rửa.
- 3. Chọn chương trình với nhiệt độ tối đa.
→ "Chương trình", Trang 17
- 4. Bắt đầu chương trình mà không cần rửa bát. gli. → Trang 34

16.2 Tự làm sạch bên trong Để ¹ loại bỏ cặn bẩn, thiết bị thực hiện tự làm sạch bên trong theo định kỳ.

Để tự làm sạch hiệu suất của chương trình được tự động điều chỉnh, ví dụ bằng cách tăng nhiệt độ giặt trong thời gian ngắn.

Giá trị tiêu thụ có thể tăng, ví dụ như nước và điện.

Nếu bên trong không còn tự làm sạch đủ và có cặn bẩn, vui lòng tuân thủ thông tin sau: .

→ "Làm sạch bồn rửa",
Trang 37

16.3 Chất tẩy rửa

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa phù hợp với vệ sinh thiết bị.

→ "Sử dụng an toàn", Trang 11

16.4 Mẹo chăm sóc của thiết bị

Để duy trì chức năng của thiết bị trong thời gian dài, hãy làm theo lời khuyên để chăm sóc thiết bị.

Điều khoản ưu đãi	
Vệ sinh gioăng cửa thường xuyên,	Các bộ phận của thiết bị vẫn sạch sẽ
phần phía trước của máy rửa chén và đồng ban hội thẩm	và vệ sinh.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

Điều khoản ưu đãi

gửi với một

vải ẩm và

nước rửa chén.

Trong trường hợp không sử

dụng trong thời gian dài
của máy rửa chén,

để lại

cửa thiết bị mở

nhẹ.

Bằng cách này bạn
ngăn ngừa sự hình
thành mùi khó chịu.

16.5 Bảo trì thiết bị



¹

Mỡ, cặn vôi và các chất cặn khác
có thể gây hư hỏng cho thiết bị. Để tránh
trực tiếp

và giảm mùi hôi, chúng tôi khuyên bạn nên
vệ sinh thiết bị thường xuyên.

Bảo trì thiết bị, kết hợp với
một chất tẩy rửa máy thông thường,
Đây là chương trình phù hợp để bảo dưỡng
máy rửa chén.

Nếu đèn báo Bảo trì bật sáng trên bảng
điều khiển hoặc màn hình hiển thị thông
tin sau:
Chỉ dẫn liên quan, hãy thực hiện bảo
trì thiết bị mà không cần rửa bát đĩa.

Sau khi thực hiện bảo trì
của thiết bị, đèn báo sẽ tắt.

Nếu thiết bị của bạn không có bất kỳ chức
năng nào nhắc nhở bạn thực hiện
bảo trì, làm theo hướng dẫn

để sử dụng làm chất tẩy rửa máy.

Thực hiện bảo trì thiết bị

Nếu đèn báo Bảo trì bật sáng trên bảng
điều khiển hoặc màn hình hiển thị thông
tin sau:

Chỉ định có liên quan, hãy chạy chương
trình bảo trì thiết bị.

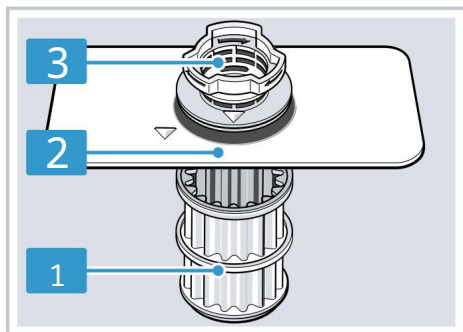
Ghi chú

- Chạy chương trình Bảo trì.
Thiết bị không có bát đĩa.
 - Chỉ sử dụng chất tẩy rửa máy được thiết kế
đặc biệt cho
máy rửa chén chứ không phải chất tẩy rửa
máy rửa chén. Làm theo hướng dẫn của nhà
sản xuất.
 - Đảm bảo không có mảnh nhôm nào trong
chảo.
rửa thiết bị.
 - Nếu sau 3 chu kỳ giặt vẫn không được
Nếu thiết bị đã được bảo trì, đèn báo
trì thiết bị sẽ tự động tắt.
 - Tuân thủ hướng dẫn an toàn
và hướng dẫn sử dụng được cung cấp
trên bao bì chất tẩy rửa cho
máy móc.
1. Loại bỏ phần lớn bụi bẩn
từ bên trong thiết bị với
một miếng vải ẩm.
 2. Làm sạch bộ lọc.
 3. Đổ chất tẩy rửa máy vào
trong thiết bị.
 4. Nhấn .
 5. Bảo trì Start.
- ✓ máy ép được thực hiện
của thiết bị.
 - ✓ Ngay khi bảo trì
của thiết bị đã hoàn thành,
Đèn báo bảo trì trên thiết bị
tắt đi.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

16.6 Hệ thống lọc

Hệ thống lọc lọc ra những thứ lớn
tạp chất từ mạch giặt.

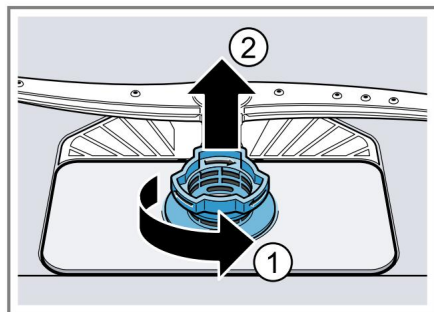


- 1** Microfiltro
- 2** Bộ lọc tốt
- 3** Bộ lọc thô

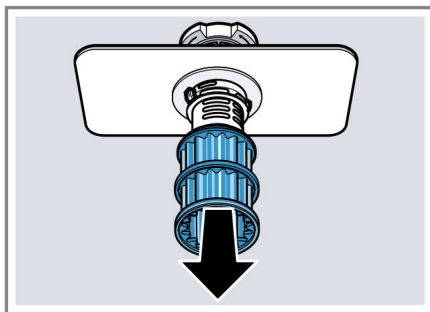
Vệ sinh bộ lọc

Tạp chất trong nước rửa
chúng có thể làm tắc bộ lọc.

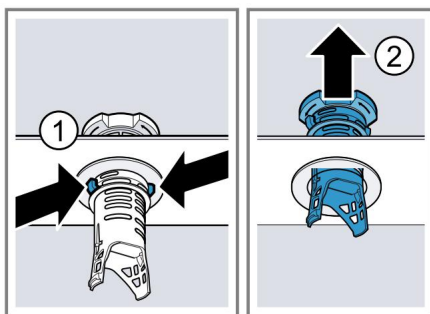
1. Sau mỗi lần giặt, hãy kiểm tra
sự hiện diện của cặn bã trong bộ lọc.
 2. Xoay bộ lọc thô ngược chiều kim đồng hồ và
tháo hệ thống lọc.
- Hãy cẩn thận không để vật lạ rơi vào máy
bơm.



3. Tháo bộ lọc vi mô bằng cách kéo xuống dưới.



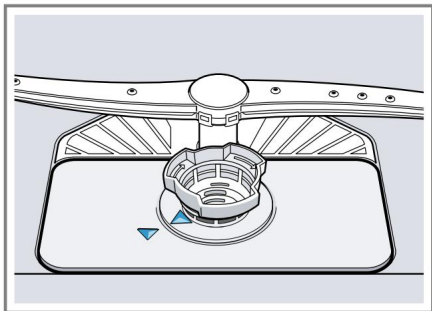
4. Nén các rãnh dừng
và tháo bộ lọc lớn bằng cách kéo nó
hướng lên trên.



5. Rửa sạch các bộ lọc bên dưới
nước chảy.
Rửa cẩn thận phần mép giữa bộ lọc
bộ lọc thô và bộ lọc mịn, nơi tích tụ bụi
bẩn.
6. Lắp lại hệ thống lọc.
Xin lưu ý rằng các khóa dừng sẽ ăn khớp với
bộ lọc lớn.

nó Khắc phục sự cố

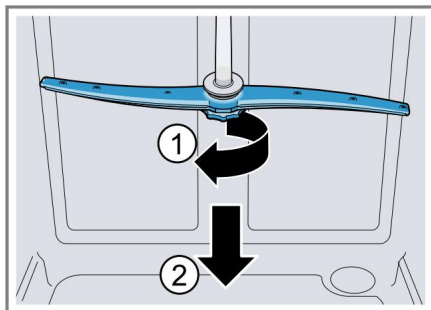
7. Lắp hệ thống lọc vào thiết bị và xoay bộ lọc lớn theo chiều kim đồng hồ.
- Hãy chắc chắn rằng các mũi tên là đối diện nhau.



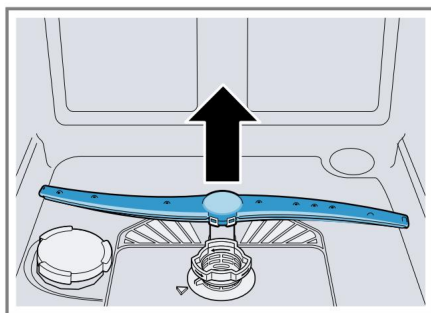
16.7 Vệ sinh cánh tay rửa

Cặn vôi và tạp chất trong nước rửa có thể làm tắc vòi phun và rửa tay đỡ. Vệ sinh tay đỡ thường xuyên.

1. Tháo cánh tay rửa phía trên và tháo ra bằng cách kéo xuống dưới. Vì thế.



2. Kéo cánh phun phía dưới lên trên.



3. Kiểm tra dưới vòi nước chảy rằng các vòi phun đầu ra của cánh tay của máy giặt không bị tắc nghẽn và có thể loại bỏ các thi thể người lạ.
4. Lắp cánh tay rửa phía dưới ở phía sau.
- ✓ Cánh tay rửa bị kẹt với một tiếng tách rõ rệt.
5. Lắp cánh phun phía trên vào và vặn chặt.

Sửa Sửa lỗi

Người dùng có thể tự sửa những lỗi nhỏ. Sử dụng thông tin để khắc phục sự cố trước khi liên hệ với dịch vụ hỗ trợ khách hàng. Bằng cách này, tránh được những chi phí không cần thiết.

 CẢNH BÁO

Nguy cơ điện giật!

Việc sửa chữa được thực hiện không đúng cách đại diện
một nguồn nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên có chuyên môn và được đào tạo phù hợp mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
phụ tùng thay thế chính hãng.
- ▶ Nếu cáp kết nối nguồn điện hoặc cáp thiết bị bị hỏng, phải thay thế bằng cáp kết nối chuyên dụng.
có sẵn từ nhà sản xuất hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng.

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
E:12 đang bật.	Thiết bị đã phát hiện một bộ phận làm nóng có vòi hóa. 1. Tắt căn bám trên thiết bị. 2. Sử dụng thiết bị có hệ thống làm mềm nước. ¹
E:14 đang phát sáng.	Hệ thống bảo vệ nước được kích hoạt. 1. Tắt vòi nước. 2. Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng → Trang 55 .
E:15 đang phát.	Hệ thống bảo vệ nước được kích hoạt. 1. Tắt vòi nước. 2. Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng → Trang 55 .
E:16 đang phát sáng.	Nước chảy liên tục trong thiết bị. 1. Tắt vòi nước. 2. Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng → Trang 55 .
E:18 hoặc đèn cấp nước đang bật.	Ống dẫn nước vào bị cong. ▶ Đặt ống dẫn nước vào sao cho không bị gấp. Vòi nước đã tắt. ▶ Mở vòi nước. Vòi nước bị tắc hoặc bị đóng cặn. ▶ Mở vòi nước. Với nguồn cung cấp nước mở, tốc độ dòng chảy phải ít nhất là 10 l/phút.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

nó Khắc phục sự cố

Bị hỏng

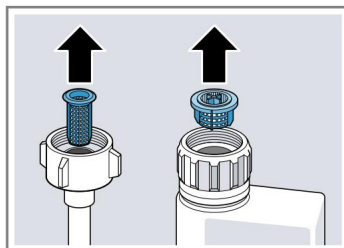
Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố

E:18 hoặc đèn cấp nước đang bật.

Các bộ lọc của kết nối nước của đường ống phân phối hoặc

AquaStops bị chặn.

1. Tắt thiết bị.
2. Rút phích cắm điện.
3. Tắt vòi nước.
4. Tháo kết nối nước.
5. Tháo bộ lọc ra khỏi ống đầu vào



6. Làm sạch bộ lọc.
7. Lắp bộ lọc vào ống dẫn nước.
8. Kết nối đường ống nước.
9. Kiểm tra xem kết nối nước có bị rò rỉ không.
10. Khôi phục nguồn điện.
11. Bật thiết bị.

E:22 đang bật.

¹

Bộ lọc bị bẩn hoặc bị tắc.

► Làm sạch bộ lọc.

→ "Vệ sinh bộ lọc", Trang 39

E:24 đang bật. Nước không thoát.

Thiết bị ổn. Kết nối ống xi phông vẫn đóng hoặc ống thoát nước bị gấp khúc hoặc tắc nghẽn.

1. Kiểm tra kết nối ống xi phông và nếu cần thiết mở nó ra.
2. Đặt ống thoát nước sao cho không bị gấp khúc.
3. Loại bỏ cặn bẩn.



¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

Bị hỏng

Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố

E:24 đang bật. Nước
không thoát.

Thiết bị ỏn. Bơm thoát nước
bị chặn hoặc nắp bơm thoát nước bị lỏng.

1. Vệ sinh máy bơm thoát nước.
→ "Rửa máy bơm nước thải",
Trang 53
2. Lắp nắp bơm đúng cách
cổng thoát nước.
→ "Rửa máy bơm nước thải",
Trang 53



E:25 đang bật.

Thiết bị ỏn. Bơm thoát nước
bị chặn hoặc nắp bơm thoát nước bị lỏng.

1. Vệ sinh máy bơm thoát nước.
→ "Rửa máy bơm nước thải",
Trang 53
2. Lắp nắp bơm đúng cách
cổng thoát nước.
→ "Rửa máy bơm nước thải",
Trang 53



E:27 đang phát sóng.

- Điện áp nguồn không đủ.
Thiết bị không có lỗi.
1. Gọi thợ điện.
 2. Nhờ thợ điện kiểm tra điện áp nguồn và hệ thống điện.

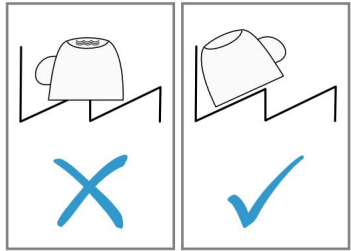
nó Khắc phục sự cố

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục
Một mã lỗi khác xuất hiện trên màn hình. Từ E:01 đến E:30	Có lỗi kỹ thuật. 1. Nhấn . ⏻ 2. Rút phích cắm của thiết bị hoặc tắt cầu chì. 3. Chờ ít nhất 2 phút. 4. Cắm phích cắm điện của thiết bị vào ổ cắm hoặc kích hoạt cầu chì. 5. Bật thiết bị. 6. Nếu sự cố vẫn xảy ra: Nhấn . ⏻ ▶ Tắt vòi nước. ▶ Rút phích cắm điện. ▶ Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng và báo → Trang 55 cáo mã lỗi.

Các món ăn không khô.	Không sử dụng chất trợ xả hoặc liều lượng chất trợ xả được đặt quá thấp. 1. Thêm chất trợ xả 2. Cài đặt → Trang 27 . liều lượng chất trợ xả. Chương trình hoặc tùy chọn chương trình không bao gồm giai đoạn sấy hoặc quá ngắn. ▶ Chọn chương trình sấy, ví dụ như sấy chuyên sâu, sấy mạnh hoặc sấy tiết kiệm. Một số nút tùy chọn làm giảm kết quả sấy khô, ví dụ: Variospeed.
-----------------------	---

Nước đọng lại ở phần rỗng của bát đĩa hoặc dao kéo.

- ▶ Tốt nhất là xếp bát đĩa theo chiều ngang.



Chất tẩy rửa kết hợp được sử dụng có hiệu suất làm khô kém.

1. Sử dụng chất trợ xả để tăng hiệu suất sấy khô.
2. Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp khác có hiệu suất làm khô tốt hơn.

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục
Các món ăn không khô.	Không kích hoạt chế độ sấy thêm để tăng cường sấy khô. ► Kích hoạt chế độ sấy khô thêm. Các món ăn được lấy ra quá sớm hoặc quá trình sấy khô vẫn chưa hoàn tất. - Chờ chương trình kết thúc. - Chỉ lấy bát đĩa ra sau 30 phút kể từ khi kết thúc của chương trình. Chất trợ xả được sử dụng có hiệu suất làm khô hạn chế. ► Sử dụng chất trợ xả có thương hiệu. Các sản phẩm thân thiện với môi trường có thể có hiệu quả hạn chế.
Các đĩa nhựa không khô.	Không vấn đề gì. Nhựa có khả năng lưu trữ nhiệt thấp hơn nên việc sấy khô sẽ kém hơn. ► Không có cách khắc phục nào khả thi.
Đồ dùng ăn uống không khô.	Đồ dùng nhà bếp không được sắp xếp đúng cách trong giỏ đựng đồ dùng nhà bếp hoặc ngăn kéo đựng đồ dùng nhà bếp. Có thể có giọt nước đọng tại các điểm tiếp xúc giữa các dụng cụ. - Nếu có thể, hãy xếp từng loại dao kéo riêng lẻ. → Trang 31 - Tránh các điểm tiếp xúc.
Bên trong thiết bị sẽ ướt sau chu trình giặt.	Không vấn đề gì. Dựa trên nguyên lý sấy "ngưng tụ", các giọt nước trong lồng giặt được tạo ra bởi các tác động vật lý và chủ ý. Độ ẩm trong không khí ngưng tụ trên thành bên trong của thiết bị, thoát ra ngoài và được bơm đẩy ra ngoài. Không cần điều trị.
Thức ăn còn sót lại trên bát đĩa.	Đĩa quá hẹp hoặc giỏ quá đầy. - Xếp bát đĩa vào, chừa đủ khoảng trống giữa họ với nhau. Các tia nước phải chạm tới bề mặt của bát đĩa. - Tránh các điểm tiếp xúc.  Sự quay của cánh tay rửa bị chặn. ► Xếp bát đĩa sao cho không cản trở chuyển động quay của cánh tay rửa.

nó Khắc phục sự cố

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
Thức ăn còn sót lại trên đĩa.	Cánh phun bị tắc. ► Làm sạch cánh tay rửa → Trang 40 
	Bộ lọc bị bẩn. ► Làm sạch bộ lọc. → "Vệ sinh bộ lọc", Trang 39 
	Bộ lọc được lắp không đúng cách và/hoặc không được khóa. - Lắp bộ lọc đúng cách. → "Hệ thống lọc", Trang 39 - Khóa bộ lọc.
	Đã chọn một chương trình giặt quá yếu. cái. ► Chọn chương trình giặt mạnh hơn.
	Rửa bát đĩa quá kỹ. Hệ thống Cảm biến sẽ chọn chương trình ít mạnh hơn. Trong một số trường hợp, bụi bẩn cứng đầu có thể không được loại bỏ. ► Chỉ loại bỏ các cặn thức ăn thô và không rửa sạch bát đĩa trước.
	Các thùng chứa cao, mỏng đặt ở các khu vực góc không chúng được rửa sạch đầy đủ. ► Không được chất các thùng chứa cao, mỏng vào vị trí quá nghiêng và ở các góc.
	Giỏ đựng đồ ăn phía trên bên phải và bên trái không phải là được điều chỉnh ở cùng độ cao. ► Điều chỉnh giỏ đựng bát đĩa phía trên ở cùng độ cao ở bên trái và bên phải. → "Giỏ đựng đồ ăn phía trên", Trang 20
Cặn chất tẩy rửa trong thiết bị	Nắp hộp đựng chất tẩy rửa bị chặn bởi bát đĩa và nó không mở được. - Xếp bát đĩa vào giá đựng bát đĩa phía trên để ngăn kéo không bị chặn bởi bát đĩa. → "Đang xếp bát đĩa", Trang 31 - Không để bát đĩa và chất khử mùi vào ngăn đựng máy tính bảng.

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục
Cặn chất tẩy rửa còn sót lại trong thiết bị	Nắp hộp đựng chất tẩy rửa bị chặn bởi thanh chặn và không thể mở được. ► Cắm tab theo chiều ngang vào hộp đựng chất tẩy rửa chứ không phải theo chiều cạnh. Các tab được sử dụng trong chương trình nhanh hoặc ngắn. Các tab không có thời gian để hòa tan. ► Chọn chương trình giặt mạnh hơn hoặc sử dụng bột giặt. Hiệu quả giặt và khả năng hòa tan sẽ giảm nếu sản phẩm bị cũ hoặc nếu chất tẩy rửa bị vón cục nhiều. ► Thay đổi chất tẩy rửa → Trang 28
Có vết nước trên các bộ phận bằng nhựa.	Việc hình thành các giọt nước trên bề mặt nhựa là điều không thể tránh khỏi. Vết nước sẽ xuất hiện sau khi khô. ► Chọn một chương trình mạnh hơn. ► Xếp bát đĩa theo chiều ngang. → "Đang xếp bát đĩa", Trang 31 ► Sử dụng chất trợ xả. → "Chất làm sáng", Trang 27 ► Đặt hệ thống làm mềm nước ở mức cao hơn.
Có lớp phủ có thể tháo rời hoặc hòa tan trong nước bên trong thiết bị hoặc trên cửa.	Các chất có trong chất tẩy rửa sẽ lắng xuống. Những lớp gỉ này hầu như không thể loại bỏ bằng hóa chất. ► Thay đổi chất tẩy rửa. ► Rửa thiết bị bằng máy. Một lớp màng trắng hình thành bên trong thiết bị. 1. Lắp đặt hệ thống làm mềm nước đúng cách. Trong hầu hết các trường hợp, bạn cần phải tăng cài đặt. 2. Thay đổi chất tẩy rửa nếu cần thiết. Bể chứa muối đặc biệt không được đóng kín. ► Đóng bình muối đặc biệt.
Có những lớp phủ màu trắng khó loại bỏ trên bát đĩa, bên trong thiết bị hoặc trên cửa.	Các chất có trong chất tẩy rửa sẽ lắng xuống. Những lớp gỉ này hầu như không thể loại bỏ bằng hóa chất. ► Thay đổi chất tẩy rửa. ► Rửa thiết bị bằng máy.

nó Khắc phục sự cố

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
Có những lớp gỉ trắng khó loại bỏ trên các món ăn, ở bên trong thiết bị hoặc trên cửa.	Độ cứng của nước không được điều chỉnh chính xác hoặc độ cứng của nước quá cao. ► Thiết lập hệ thống làm mềm nước phù hợp → Trang 24 tùy thuộc vào độ cứng của nước hoặc thêm muối đặc biệt. Chất tẩy rửa 3 trong 1 hoặc chất tẩy rửa sinh học/sinh thái không đủ hiệu quả. ► Thiết lập hệ thống làm mềm nước phù hợp → Trang 24 độ cứng của nước và sử dụng các sản phẩm riêng biệt (chất tẩy rửa hiệu, muối đặc biệt, nước xả). Chất tẩy rửa được sử dụng không đủ liều lượng. ► Tăng liều lượng chất tẩy rửa hoặc thay đổi loại chất tẩy rửa. Đã chọn một chương trình giặt quá yếu. cái. ► Chọn chương trình giặt mạnh hơn.
Cặn trà hoặc son môi còn sót lại trên bát đĩa.	Nhiệt độ giặt quá thấp. ► Chọn một chương trình có nhiệt độ là rửa mặt trên. Chất tẩy rửa không đủ liều lượng hoặc không phù hợp. ► Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp và liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Rửa bát đĩa quá kỹ. Hệ thống Cảm biến sẽ chọn chương trình ít mạnh hơn. Trong một số trường hợp, bụi bẩn cứng đầu có thể không được loại bỏ. ► Chỉ loại bỏ các cặn thức ăn thô và không rửa sạch bát đĩa trước.
Có lớp phủ bên trong thiết bị hoặc trên các đĩa thép không gỉ có màu (xanh lam, vàng, nâu) khó hoặc không thể loại bỏ.	Patinas được hình thành do các chất có trong rau (bắp cải, cần tây, khoai tây, mì ống...) hoặc nước vôi (mangan). ► Vệ sinh thiết bị. Có thể loại bỏ lớp gỉ đồng bằng cách vệ sinh cơ học hoặc bằng máy. Tuy nhiên, không không phải lúc nào lớp gỉ đồng cũng có thể được loại bỏ. hoàn toàn, nhưng chúng vô hại cho sức khỏe. Patinas được hình thành do các thành phần kim loại của đồ dùng trên bàn ăn bằng bạc hoặc nhôm. ► Vệ sinh thiết bị. Có thể loại bỏ lớp gỉ đồng bằng cách vệ sinh cơ học hoặc bằng máy. Tuy nhiên, không không phải lúc nào lớp gỉ đồng cũng có thể được loại bỏ. hoàn toàn, nhưng chúng vô hại cho sức khỏe.

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
Các trầm tích được tìm thấy màu (vàng, cam, nâu) dễ dàng tháo ra bên trong của thiết bị (chủ yếu ở khu vực phía dưới).	Các lớp gỉ "giống như xà phòng" được hình thành do các chất có trong cặn thức ăn và nước máy (đá vôi). 1. Kiểm tra cài đặt hệ thống làm mềm nước. 2. Thêm muối đặc biệt. 3. Nếu bạn sử dụng chất tẩy rửa kết hợp (tab), hãy kích hoạt tiếng kêu ngọt ngào. Lưu ý các ghi chú về chất tẩy rửa. → "Lưu ý sui chất tẩy rửa", Trang 29
Các bộ phận bằng nhựa bên trong thiết bị bị đổi màu.	Các bộ phận nhựa bên trong có thể bị đổi màu trong quá trình sử dụng. vòng đời của máy rửa chén. ► Có thể xảy ra hiện tượng đổi màu nhưng không ảnh hưởng đến chức năng của thiết bị.
Các bộ phận bằng nhựa bị đổi màu.	Nhiệt độ giặt quá thấp. ► Chọn một chương trình có nhiệt độ là rửa mặt trên. Rửa bát đĩa quá kỹ. Hệ thống Cảm biến sẽ chọn chương trình ít mạnh hơn. Trong một số trường hợp, bụi bẩn cứng đầu có thể không được loại bỏ. ► Chỉ loại bỏ các cặn thức ăn thô và không rửa sạch bát đĩa trước.
Có thể tìm thấy các vết có thể tháo rời trên kính, kính của vè ngoài kim loại và dao kéo.	Liều lượng chất trợ xả được đặt quá cao. ► Đặt hệ thống trợ xả ở mức cao hơn Âm trầm. Không thêm chất trợ xả. ► Thêm chất trợ xả. → "Thêm chất trợ xả", Trang 27 Có cặn chất tẩy rửa trong quá trình xả. Nắp hộp đựng chất tẩy rửa đã bị mở. bị chặn bởi bát đĩa và không mở được hoàn toàn. 1. Xếp bát đĩa vào giá đựng bát đĩa phía trên để ngăn kéo không bị chặn bởi bát đĩa. → "Đang xếp bát đĩa", Trang 31 Các món ăn đang chặn nắp chất tẩy rửa. 2. Không để bát đĩa và chất khử mùi vào ngăn đựng máy tính bảng. Rửa bát đĩa quá kỹ. Hệ thống Cảm biến sẽ chọn chương trình ít mạnh hơn. Trong một số trường hợp, bụi bẩn cứng đầu có thể không được loại bỏ. ► Chỉ loại bỏ các cặn thức ăn thô và không rửa sạch bát đĩa trước.

nó Khắc phục sự cố

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
Kính mở trong không thể đảo ngược.	Mặc dù có thể rửa bằng máy rửa chén nhưng những chiếc ly này không an toàn. ▶ Sử dụng ly an toàn với máy rửa chén. Hầu hết các loại ly đều có thể rửa được trong máy rửa chén, nghĩa là cần phải tính toán thời gian rửa hao mòn lâu dài. ▶ Tránh giai đoạn bốc hơi kéo dài (thời gian sau khi kết thúc của chu trình giặt). ▶ Sử dụng chương trình có nhiệt độ cao hơn thấp. ▶ Thiết lập hệ thống làm mềm nước theo độ cứng của nước. ▶ Sử dụng chất tẩy rửa có chất phụ gia bảo vệ một số ly.
Dấu vết gỉ sét trên dao kéo.	Dao kéo không đủ khả năng chống oxy hóa. Lưỡi dao thường bị ảnh hưởng nhiều nhất. ▶ Sử dụng đồ đựng bằng thép không gỉ. Đồ dùng bằng kim loại sẽ bị oxy hóa ngay cả khi được rửa chung với những đồ vật bị oxy hóa. ▶ Không rửa các bộ phận dễ bị oxy hóa. Hàm lượng muối trong nước rửa quá cao. 1. Đổ bỏ bất kỳ muối đặc biệt nào bị đổ ra khỏi bể rửa. Tôi đi du lịch. 2. Đóng nắp bình chứa muối đặc biệt.
Có cặn chất tẩy rửa trong hộp đựng của chất tẩy rửa hoặc trong tab ngăn kéo.	Các cánh tay rửa bị chặn bởi bát đĩa và chất tẩy rửa chưa được xả sạch. ▶ Đảm bảo cánh tay rửa không bị chặn và có thể xoay tự do. Hộp đựng chất tẩy rửa bị ẩm khi đổ chất tẩy rửa vào. ▶ Chỉ đổ chất tẩy rửa vào vật chứa khô ráo.
Sự hình thành bất thường của bọt.	Có nước rửa tay trong bình chứa. xuất sắc. ▶ Đổ ngay chất trợ xả vào bể. → "Thêm chất trợ xả", Trang 27 Đổ chất trợ xả. ▶ Dùng vải lau sạch chất trợ xả. Chất tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa máy được sử dụng tạo ra quá nhiều bọt. ▶ Thay đổi nhãn hiệu chất tẩy rửa.

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
Đèn báo muối đặc biệt đang bật.	Món ăn đặc biệt của nó. ► Thêm muối đặc biệt. Cảm biến không nhận dạng được viên muối đặc biệt. ► Không sử dụng viên muối đặc biệt.
Đèn báo muối thấp đặc biệt không truy cập.	Hệ thống làm mềm nước đã tắt. ► Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước.
Đèn báo bị mất chất trợ xả đang bật.	Thiếu chất trợ xả. 1. Thêm chất trợ xả 2. Cài đặt → Trang 27 . liều lượng chất trợ xả.
Đèn báo bị mất chất trợ xả không được kích hoạt chấm dứt.	Hệ thống trợ xả bị vô hiệu hóa. ► Điều chỉnh liều lượng chất trợ xả.
Màn hình nhấp nháy. Cửa thiết bị chưa được đóng hoàn toàn.	cái. ► Đóng cửa thiết bị. ► Sắp xếp các món ăn sao cho chúng không nhô ra ngoài từ giỏ đựng bát đĩa, ngăn chặn việc đóng an toàn của cửa thiết bị.
Chỉ báo bảo trì thiết bị	Bạn nên bảo trì thiết bị của mình.
nó đang bật.	► Chạy chương trình bảo trì thiết bị mà không cần rửa bát. ► Sử dụng chất tẩy rửa máy chuyên dụng. Đèn báo sẽ tự động tắt sau 3 chu kỳ giặt mà không bảo trì thiết bị.
Vào cuối chương trình còn lại nước trong thiết bị.	Hệ thống lọc hoặc khu vực bên dưới bộ lọc bị tắc. 1. Vệ sinh bộ → Trang 39 . lọc 2. Vệ sinh bơm xả nước Chương trình vẫn chưa → Trang 53 . kết thúc. ► Chờ chương trình kết thúc hoặc ngắt chương trình bằng lệnh Reset. ► → "Sự gián đoạn của chương trình", Trang 34
Thiết bị không bật hoặc không phản hồi lệnh.	Các chức năng của thiết bị không được thực hiện. 1. Rút phích cắm điện hoặc tắt nguồn điện tiếng rit. 2. Chờ ít nhất 2 phút. 3. Kết nối thiết bị với nguồn điện. 4. Bật thiết bị.

nó Khắc phục sự cố

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
Thiết bị không khởi động.	Cầu chì trong hệ thống điện nhà bạn bị lỗi. ► Kiểm tra cầu chì của ngôi nhà. Dây nguồn chưa được kết nối. 1. Kiểm tra xem ổ cắm có hoạt động không. 2. Kiểm tra xem dây nguồn đã được cắm hoàn toàn vào ổ cắm và ở mặt sau chưa của thiết bị. Cửa thiết bị không được đóng hoàn toàn. ► Đóng cửa thiết bị.
Chương trình bắt đầu tự động.	Chương trình không được mong đợi sẽ kết thúc. ► → "Dừng chương trình", Trang 34
Thiết bị dừng hoặc treo trong khi thực hiện chương trình.	Cửa thiết bị không được đóng hoàn toàn. ► Đóng cửa thiết bị. Nguồn điện và/hoặc nước bị gián đoạn. 1. Kiểm tra nguồn điện. 2. Kiểm tra nguồn cung cấp nước. Gió phía trên ép vào bên trong cửa, ngăn không cho cửa thiết bị đóng chặt. ► Kiểm tra xem tường sau của thiết bị có bị nghiền nát bởi một ổ cắm hoặc một ống hỗ trợ không đã tháo dỡ. ► Xếp các món ăn sao cho chúng không nhô ra khỏi giỏ đựng bát đĩa, ngăn cản việc đóng an toàn cửa thiết bị.
Cửa thiết bị không đóng được.	Khóa cửa đã kêu tách. 1. Đóng cửa thiết bị mạnh hơn. vì. 2. Nếu điều kiện lắp đặt ngăn hệ thống khóa bị tăng áp suất tạm thời, khóa cửa có thể được đặt lại về tư thế cơ bản với một cái thìa. Để tìm hiểu cách thiết lập lại khóa cửa vị trí cơ bản xem hình ảnh động. 

Bị hỏng	Nguyên nhân và cách khắc phục
Cửa thiết bị không đóng được.	Cửa không thể đóng được do điều kiện lắp ráp. ▶ Kiểm tra xem thiết bị đã được lắp ráp đúng cách chưa. Khi đóng, cửa thiết bị, tấm cửa trang trí hoặc các bộ phận kèm theo không được va vào đồ nội thất liền kề hoặc mặt bàn làm việc.
Nắp hộp đựng chất tẩy rửa không đóng được.	Hộp đựng chất tẩy rửa hoặc nắp bị tắc do cặn chất tẩy rửa bám vào. ▶ Loại bỏ cặn chất tẩy rửa.
Tiếng gõ từ van nạp.	Điều này phụ thuộc vào hệ thống dây điện trong nhà. Đây không phải là lỗi của thiết bị. Nó không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị. ▶ Chỉ có thể khắc phục được tình trạng này ở cấp độ hệ thống trong nước.
Tiếng gõ hoặc tiếng lách cách.	Cánh tay rửa chạm vào bát đĩa. ▶ Xếp bát đĩa sao cho tay rửa không thể chạm vào bát đĩa. Với khối lượng giặt nhỏ, tia nước sẽ phun trực tiếp vào lồng giặt. ▶ Phân phối các món ăn đều nhau. ▶ Cho thêm bát đĩa vào máy. Đĩa nhẹ sẽ di chuyển trong quá trình rửa. ▶ Sắp xếp các đĩa nhẹ sao cho chắc chắn.

17.1 Rửa máy bơm nước thải

Cặn thức ăn lớn hoặc dị vật có thể làm tắc bơm thoát nước. Ngay khi nước giặt không còn thoát được bình thường, cần vệ sinh bơm thoát nước.

 CẢNH BÁO Có nguy cơ chấn thương!

Các vật sắc nhọn như mảnh thủy tinh có thể chặn

máy bơm thoát nước và gây thương tích.

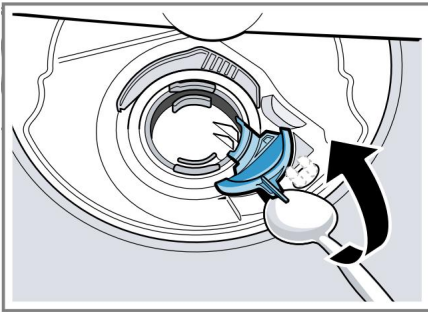
- ▶ Cần thận loại bỏ bất kỳ vật lạ nào.

1. Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện.
2. Tháo gioăng bát đĩa trên và dưới.
3. Tháo hệ thống lọc.
4. Đổ hết nước còn sót lại.

Nếu cần, hãy dùng miếng bọt biển.

en Vận chuyển, lưu trữ và xử lý

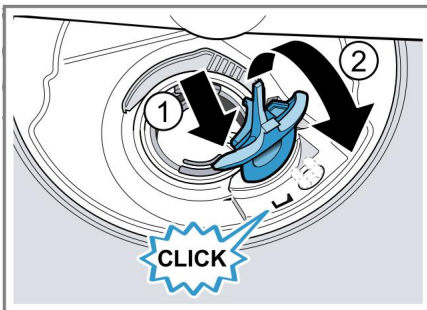
5. Dùng thìa nhắc nắp bơm lên bằng cách nắm vào phần gờ.



6. Nâng nắp bơm xiên vào trong và cởi nó ra.
✓ Bây giờ bạn có thể chạm tới cánh quạt bằng tay.
7. Loại bỏ các mảnh vụn thức ăn và vật lạ ra khỏi khu vực cánh quạt.
8. Lắp nắp bơm vào và ấn xuống.

①

②



- ✓ Nắp bơm bị kẹt với một tiếng tách rõ ràng.
9. Lắp ráp hệ thống lọc.
10. Lắp giỏ đựng bát đĩa phía dưới vào và cao hơn.

xử lý 18 Vận chuyển, lưu trữ và xử lý

18.1 Tháo dỡ thiết bị

1. Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện điện.
2. Tắt vòi nước.
3. Ngắt kết nối phụ kiện thoát nước qua.
4. Ngắt kết nối nước uống
thận chí.
5. Nếu có, hãy rời lỏng tất cả các ốc vít gắn vào các bộ phận của đồ nội thất.
6. Nếu có, hãy tháo tấm chắn của móng guốc.
7. Tháo thiết bị cẩn thận kéo ống lại với nhau.

18.2 Bảo vệ thiết bị khỏi sương giá

Nếu thiết bị được đặt trong môi trường có nguy cơ đóng băng, ví dụ như trong nhà nghỉ mát, dọn sạch đồ đạc trong đó.

- Làm trống thiết bị.



"Vận chuyển thiết bị", Trang 54

18.3 Vận chuyển thiết bị

Để tránh làm hỏng thiết bị, đổ hết trước khi vận chuyển.

Lưu ý: Để tránh nước còn sót lại xâm nhập vào bộ phận điều khiển của máy và gây hư hỏng,

chỉ vận chuyển thiết bị ở vị trí thẳng đứng.

1. Lấy bát đĩa ra khỏi thiết bị ốm.
2. Dùng các bộ phận chuyển động.
3. Mở vòi nước.

4. Bật thiết bị.
5. Chọn chương trình với nhiệt độ tối đa.
→ "Chương trình", Trang 17
6. Khởi động chương trình. → Trang 34
7. Để làm trống thiết bị, hãy tạm dừng chương trình sau khoảng 4 phút.
→ "Chương trình bị gián đoạn", Trang 34
8. Tắt thiết bị.
→ Trang 34
9. Tắt vòi nước.
10. Để loại bỏ nước còn sót lại từ thiết bị, tháo ống ra đổ nước vào và xả nước.

18.4 Loại bỏ thiết bị đã ngừng hoạt động

Xử lý đúng cách theo quy định của môi trường cho phép phục hồi nguyên liệu thô quý giá.



Nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể ở trong nhà trong thiết bị, nguy hiểm đến tính mạng.

- ▶ Đối với các thiết bị không còn sử dụng nữa, hãy rút dây nguồn, sau đó cắt dây nguồn và phá hủy hệ thống khóa cửa.

của thiết bị để
cánh cửa không còn đóng nữa.

1. Rút dây nguồn.
2. Cắt dây nguồn.
3. Vứt bỏ thiết bị theo quy định của môi trường.
Để biết thông tin về quy trình xử lý hiện hành, hãy liên hệ với đại lý chuyên môn hoặc chính quyền địa phương.



Thiết bị này có một dấu hiệu
theo Chỉ thị Châu Âu 2012/19/
EU về thiết bị điện

ed elettronici (rác thải điện
và thiết bị điện tử - WEEE).

Chỉ thị này định nghĩa
các quy tắc thu thập và
việc tái chế các thiết bị đã
qua sử dụng có hiệu lực trên
toàn bộ lãnh thổ của Liên minh
Châu Âu.

khách hàng Dịch vụ khách hàng khách hàng

Chúng tôi cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng có liên quan đến hoạt động theo quy định Ecodesign có liên quan trong thời gian ít nhất là 10 năm kể từ ngày đưa vào sử dụng.

đang lưu hành thiết bị trong Khu vực Kinh tế Châu Âu.

Lưu ý: Sự can thiệp của dịch vụ khách hàng là miễn phí trong phạm vi của các điều kiện bảo hành của nhà sản xuất.

Thông tin chi tiết về thời lượng và về các điều kiện bảo hành ở mỗi quốc gia có thể được tìm thấy thông qua Mã QR trên tài liệu đính kèm liên quan đến các liên hệ hỗ trợ và điều kiện bảo hành, tại dịch vụ khách hàng của chúng tôi, đại lý của bạn hoặc trên trang web của chúng tôi
mạng lưới.

Khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng, bạn sẽ cần mã sản phẩm (E-Nr.) và mã sản xuất (FD) của thiết bị.

Dịch vụ khách hàng

Thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng có thể được tìm thấy tại Mã QR trên tài liệu đính kèm liên quan đến các liên hệ hỗ trợ và điều kiện bảo hành hoặc trên trang web của chúng tôi.

19.1 Mã sản phẩm (E-Nr.) và mã sản xuất (FD)

Mã sản phẩm (E-Nr.) và mã dữ liệu sản xuất (FD) được hiển thị trên tấm nhận dạng của thiết bị.

Tấm nằm ở bên trong của cửa thiết bị.

→

"Tìm hiểu về thiết bị của bạn", Trang 14
Ghi lại dữ liệu thiết bị và số điện thoại dịch vụ khách hàng để tìm họ nhanh chóng.

19.2 Bảo hành AQUA-STOP¹

Ngoài các quyền được cung cấp bởi bảo lãnh thông thường phát sinh từ

hợp đồng mua bán đối với người bán và ngoài ra

bảo hành của nhà sản xuất, chúng tôi cung cấp bồi thường theo các điều kiện sau.

- Nếu có lỗi trong hệ thống của chúng tôi Aqua-Stop có thể gây ra thiệt hại từ lũ lụt, chúng tôi bồi thường gây thiệt hại cho người dùng cá nhân. Để đảm bảo an toàn về nước, thiết bị phải được kết nối với lưới điện.
- Bảo hành trách nhiệm có hiệu lực trong suốt thời gian sử dụng thiết bị.
- Một điều kiện để được bảo hành là thiết bị có Aqua-Stop phải được lắp đặt và kết nối với một nguồn điện.

cổ họng nghệ thuật theo hướng dẫn của chúng tôi; điều này cũng bao gồm hội đồng chuyên gia của Phần mở rộng Aqua-Stop (phụ kiện) bản gốc). Bảo đảm của chúng tôi không mở rộng đến đường ống cung cấp hoặc phụ kiện bị lỗi trước khi kết nối giữa Aqua-Stop và vòi nước.

- Nhìn chung, trong quá trình vận hành không cần phải theo dõi các thiết bị được trang bị Aqua-Stop, cũng không bảo vệ chúng sau đó bằng cách tắt vòi

nước. Chỉ trong trường hợp vắng nhà trong thời gian dài, ví dụ như trong kỳ nghỉ kéo dài vài tuần, thì bạn mới cần phải khóa vòi nước.

¹ Tùy thuộc vào cấu hình của thiết bị

kỹ thuật20 Dữ liệu kỹ thuật	
Cân nặng	Tối đa: 60 kg
Điện áp	220 - 240 V, 50 Hz hoặc 60 Hz
Giá trị kết nối	2000 - 2400 W
Cầu chì	10 - 16 giờ sáng
Áp suất nước	■ tuổi thọ. 50 kPa (0,5 bar) ■ tối đa 1000 kPa (10 bar)
Phạm vi cung cấp điện	ít nhất 10 l/phút
Nhiệt độ nước	Nước lạnh. Nước nóng tối đa: 60°C
Dung tích	12 - 15 bộ đồ ăn tiêu chuẩn

Tìm hiểu thêm về mô hình
đã chọn có sẵn trên trang web Internet
<https://eprel.ec.europa.eu/gr/?233370>
Liên kết này để cập đến
Trang web chính thức của cơ sở dữ liệu
sản phẩm EPREL Châu Âu.

¹ Chỉ có hiệu lực đối với các quốc gia thuộc Khu vực kinh tế Châu Âu



Cảm ơn bạn đã mua Thiết bị gia dụng Bosch!

Đăng ký thiết bị mới của bạn trên MyBosch ngay bây giờ và hưởng lợi trực tiếp từ:

- Mẹo và thủ thuật chuyên nghiệp cho thiết bị của bạn • Tùy chọn gia hạn bảo hành
- Giảm giá cho phụ kiện và phụ tùng thay thế • Sách hướng dẫn kỹ thuật số và tất cả dữ liệu thiết bị trong tầm tay • Dễ dàng truy cập Dịch vụ thiết bị gia dụng Bosch

Đăng ký miễn phí và dễ dàng - cũng trên điện thoại di động: www.bosch-home.com/welcome

BOSCH
HOME APPLIANCES
SERVICE

Bạn đang tìm kiếm sự trợ giúp?
Bạn sẽ tìm thấy nó ở đây.

Lời khuyên chuyên môn về các thiết bị gia dụng Bosch của bạn, trợ giúp giải quyết sự cố hoặc sửa chữa từ các chuyên gia Bosch.

Tìm hiểu mọi thông tin về nhiều cách Bosch có thể hỗ trợ bạn: www.bosch-home.com/service Dữ liệu liên hệ của tất cả các quốc gia đều được liệt kê trong danh bạ dịch vụ đính kèm.

BSH Hausgeräte GmbH, Carl-Wery-Straße 34, 81739 Munich, Đức, www.bosch-home.com

Một công ty của Bosch

9001925743

9001925743 (050617) 642 MV it